

QUYỀN BỘ TRƯỞNG LÊ MẠNH HÙNG:

Kế thừa, phát huy truyền thống, thành quả, đưa ngành Công Thương vững mạnh

Thủ tướng Phạm Minh Chính: “Việc điều động đồng chí Lê Mạnh Hùng đảm nhiệm trọng trách Quyền Bộ trưởng - người đứng đầu ngành Công Thương thể hiện sự tin tưởng và sự kỳ vọng rất lớn của Đảng, Nhà nước với bản thân đồng chí cũng như đối với Bộ và ngành Công Thương nói chung”.

➤ HOÀNG HÒA - GIANG NAM

Ngày 22/12, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì công bố và trao quyết định giao Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương với đồng chí Lê Mạnh Hùng - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam. **2-3**



■ BỘ CÔNG THƯƠNG

Gỡ “điểm nghẽn” thể chế, khơi thông động lực phát triển



8

■ HẠ TẦNG NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Tạo động lực tăng trưởng



7

Dấu ấn cải cách, đồng hành của Bộ Công Thương qua góc nhìn doanh nghiệp



6



Hội nghị công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công tác cán bộ

QUYỀN BỘ TRƯỞNG LÊ MẠNH HÙNG:

Kế thừa, phát huy truyền thống, thành quả, ĐƯA NGÀNH CÔNG THƯƠNG VỮNG MẠNH

Trao nhiệm vụ cho Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng, Thủ tướng kỳ vọng tàn lãnh đạo Bộ thực hiện “6 tiên phong” đưa ngành Công Thương phát triển bền vững.

► HOÀNG HÒA - GIANG NAM

“6 tiên phong” đưa ngành Công Thương phát triển nhanh, bền vững

Ngày 22/12, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trao Quyết định số 2768/QĐ-TTg ngày 20/12/2025 điều động đồng chí Lê Mạnh Hùng - Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam về công tác tại Bộ Công Thương, giao Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Giao nhiệm vụ cho Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng, Thủ tướng Phạm Minh Chính tin tưởng, với hơn 27 năm kinh nghiệm công tác, việc đồng chí được giao đảm nhiệm trọng trách Quyền Bộ trưởng - người đứng đầu ngành Công Thương thể hiện sự tin tưởng và kỳ vọng rất lớn của Đảng, Nhà nước với bản thân đồng chí cũng như đối với sự phát triển của Bộ và ngành Công Thương trong tương lai.

Thủ tướng cho rằng, thời gian tới, sứ mệnh và yêu cầu đặt ra với ngành Công Thương rất nặng nề nhưng cũng hết sức vẻ vang. Do đó, Thủ tướng đề nghị đồng chí Lê Mạnh Hùng tiếp tục học hỏi, kế thừa, phát huy hơn nữa kinh nghiệm, thành quả các thế hệ đi trước, phát huy đoàn kết, thống nhất, cùng tập thể lãnh đạo bộ tập trung triển khai, thực hiện “6 tiên phong” đối với ngành Công Thương gồm:

tiên phong trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tiên phong phát triển nhanh, bền vững, số hóa, xanh hóa; tiên phong trong đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm và đa dạng hóa chuỗi cung ứng, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; tiên phong trong tuyên chiến với lãng phí, tiêu cực, tham nhũng, tuyên chiến với hàng giả, buôn lậu, gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa; tiên phong xây dựng đội ngũ trong sạch, vững mạnh, “vừa hồng, vừa chuyên”; tiên phong trong phân cấp, phân quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi của cấp dưới và tăng cường kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính.

Thủ tướng mong muốn và tin tưởng, đồng chí Lê Mạnh Hùng sẽ tiếp tục phát huy những kinh nghiệm, năng lực, sở trường, bề dày kinh nghiệm, đưa ngành Công Thương phát triển nhanh, bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số của đất nước trong giai đoạn mới; chúc ngành Công Thương sẽ tạo được nhiều đột phá, ghi được nhiều dấu ấn, phát triển lên một tầm cao mới, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Thủ tướng nhấn mạnh, Chính phủ sẽ luôn đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi và đề nghị các bộ, ngành, địa phương phối hợp tốt để đồng chí Lê Mạnh Hùng



Tiếp tục đổi mới, nghiêm túc triển khai đường lối của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nghị quyết trụ cột chiến lược để xây dựng ngành Công Thương vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng của đất nước.

Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương
LÊ MẠNH HÙNG



cùng tập thể lãnh đạo Bộ Công Thương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

Kế thừa, phát huy thành quả, xây dựng ngành Công Thương vững mạnh

Phát biểu nhận nhiệm vụ mới, Quyền

Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng cho biết, đây vừa là vinh dự, đồng thời, cũng là trách nhiệm to lớn trước Đảng, Nhà nước, trước sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập quốc tế sâu rộng.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trao Quyết định giao Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương cho đồng chí Lê Mạnh Hùng

Theo Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng, Bộ Công Thương được giao quản lý nhà nước trên phạm vi rộng, đa ngành từ năng lượng đến các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ, xúc tiến thương mại trong nước, xuất khẩu, thương mại biên giới, logistics, thương mại điện tử, kinh tế số, hội nhập kinh tế quốc tế, cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng.

Có trách nhiệm tham mưu, tư vấn, giúp Chính phủ trong các quyết sách điều hành, vừa giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối của nền kinh tế, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, vừa tạo dựng các động lực tăng trưởng mới, nâng cao năng lực tự chủ và sức chống chịu của nền kinh tế.

Với nhận thức và ý thức trách nhiệm của mình, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương hứa, sẽ không ngừng nỗ lực, phấn đấu, kế thừa, phát huy mạnh mẽ truyền thống và thành quả của Bộ Công Thương; nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong hội nghị này và tại hội nghị tổng kết ngành Công Thương.

Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng khẳng định, trước hết, sẽ cùng tập thể Bộ Công Thương nghiêm túc

triển khai đường lối của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nghị quyết trụ cột chiến lược để xây dựng ngành Công Thương vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng của đất nước.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chiến lược, quy hoạch và cơ chế, chính sách; đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, có khả năng dự báo cao cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Thứ ba, tập trung ưu tiên cho nhiệm vụ bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia gắn với chuyển dịch năng lượng, từng bước hình thành hệ sinh thái năng lượng hiện đại, an toàn, bền vững, đáp ứng nhu cầu phát triển trong dài hạn của đất nước.

Thứ tư, phát triển công nghiệp và thương mại trong nước theo hướng hiện đại, hội nhập, lấy doanh nghiệp làm trung tâm và thị trường làm động lực bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Thứ năm, chú trọng đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế chủ động, tích cực, thực chất, hiệu quả, triển khai mạnh mẽ ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, tạo động lực cho phát triển ngành Công Thương.

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Đồng chí Lê Mạnh Hùng là cán bộ có hơn 27 năm kinh nghiệm công tác, được đào tạo bài bản, có bản lĩnh, tầm nhìn, tư duy đột phá và kinh nghiệm thực tiễn phong phú trong cả công tác quản lý nhà nước và điều hành doanh nghiệp. Trên cương vị công tác, đồng chí luôn thể hiện là một cán bộ gương mẫu, tâm huyết, quyết đoán, quyết liệt thực hiện các chức trách, nhiệm vụ được giao; là trung tâm đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động trong đội ngũ tập thể lãnh đạo, nơi đồng chí từng công tác. Việc điều động đồng chí Lê Mạnh Hùng đảm nhiệm trọng trách Quyền Bộ trưởng – người đứng đầu ngành Công Thương thể hiện sự tin tưởng và sự kỳ vọng rất lớn của Đảng, Nhà nước với bản thân đồng chí cũng như đối với Bộ và ngành Công Thương nói chung.



Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội Nguyễn Hồng Diên tặng hoa chúc mừng Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng

Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương mong muốn, tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự giám sát của Quốc hội, sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, địa phương, sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Đặc biệt, là sự đoàn kết chung sức, đồng lòng của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành Công Thương.

Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng cũng bày tỏ lòng tri ân đối với đồng chí

Nguyễn Hồng Diên - Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội - nguyên Bộ trưởng Bộ Công Thương, người đã dành nhiều tâm sức, trí tuệ để lại cho ngành Công Thương một nền tảng quan trọng về thể chế, tổ chức.

Với tất cả niềm tin, vinh dự và trách nhiệm, tâm huyết của mình, Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng nhấn mạnh, sẽ cùng tập thể Bộ Công Thương xây dựng Đảng bộ Bộ Công Thương vững mạnh, đoàn kết, thống nhất ý chí, hành động khẩn trương, quyết liệt, triển khai các công việc xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.■



Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội Nguyễn Hồng Diên, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng và các đại biểu tham dự Hội nghị bàn giao công tác của Bí thư Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Công Thương



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Đỗ Văn Chiến tặng hoa chúc mừng đồng chí Nguyễn Hồng Diên - Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội

➤ HOÀNG HÒA

Chủ tịch Quốc hội trao Quyết định số 2584-QĐNS/TW ngày 18/12/2025 của Bộ Chính trị điều động, phân công, chỉ định đồng chí Nguyễn Hồng Diên - Bộ trưởng Bộ Công Thương - giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội.

Tín nhiệm cao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước

Chiều 21/12/2025, Đảng ủy Quốc hội đã tổ chức Hội nghị công bố quyết định của Bộ Chính trị về công tác cán bộ. Tại hội nghị, thừa ủy quyền của Bộ Chính trị, đồng chí Hoàng Đăng Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Trung ương đã công bố Quyết định số 2584-QĐNS/TW ngày 18/12/2025 của Bộ Chính trị điều động, phân công, chỉ định đồng chí Nguyễn Hồng Diên - Bộ trưởng Bộ Công Thương - giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội.

Thay mặt Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã trao quyết định

điều động, phân công, chỉ định đồng chí Nguyễn Hồng Diên - Bộ trưởng Bộ Công Thương - giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thủ tướng Phạm Minh Chính tặng hoa chúc mừng đồng chí Nguyễn Hồng Diên.

Phát biểu giao nhiệm vụ cho Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 Nguyễn Hồng Diên, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho biết, Bộ Chính trị đã thống nhất cao, phân công đồng chí Nguyễn Hồng Diên đảm nhiệm nhiệm vụ Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội nhiệm kỳ 2020 - 2025. Điều này thể hiện sự quan tâm của Bộ Chính trị đối với công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Quốc hội. Đồng thời là sự ghi nhận tín nhiệm và đánh giá cao quá trình rèn luyện, phấn đấu của đồng chí Nguyễn Hồng Diên trong thời gian qua.

Chủ tịch Quốc hội đánh giá, đồng chí Nguyễn Hồng Diên là lãnh đạo được đào tạo cơ bản, trưởng thành từ cơ sở, có chuyên môn sâu, nhiều kinh nghiệm công tác ở địa phương và các bộ, ban, ngành. Trải qua nhiều môi trường công tác, dù ở cương vị nào, đồng chí Nguyễn Hồng Diên luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân; có

bản lĩnh chính trị, luôn nêu cao tính tiên phong gương mẫu, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch Quốc hội tin tưởng, trên cương vị mới vừa là vinh dự, vừa là nhiệm vụ hết sức nặng nề, đồng chí Nguyễn Hồng Diên sẽ tiếp tục phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, năng lực công tác, cùng tập thể Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Quốc hội.

Đoàn kết trong xây dựng Đảng ủy Quốc hội

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn kỳ vọng, đồng chí Nguyễn Hồng Diên sẽ nhanh chóng tiếp cận và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, cùng đồng chí Bí thư Đảng ủy, tập thể Ban Chấp hành,

Ban Thường vụ xây dựng tập thể Đảng ủy Quốc hội đoàn kết, dân chủ, lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Quốc hội hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị. Trong đó, cần tập trung một số nhiệm vụ như:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng Đảng bộ Quốc hội trong sạch, vững mạnh, toàn diện.

Thứ hai, tích cực, khẩn trương cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách, chiến lược của Đảng, nhất là các Nghị quyết của Bộ Chính trị trong một số lĩnh vực được ban hành gần đây.

Thứ ba, cùng các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt chức năng lập pháp, giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; phấn đấu để hoạt động Quốc hội ngày càng thực chất và hiệu quả hơn; chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội

đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thứ tư, triển khai tốt tinh thần Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội và các Đảng ủy trực thuộc Trung ương, nhất là đối với Đảng ủy Chính phủ để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ ngày càng chặt chẽ, kịp thời, đạt kết quả cao.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, Quốc hội số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI) để phục vụ hoạt động của Đảng ủy Quốc hội, hoạt động của Thường vụ Quốc hội và Quốc hội.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn tin tưởng, trên cương vị mới, đồng chí Nguyễn Hồng Diên sẽ tiếp tục phát huy trí tuệ, kinh nghiệm công tác, cùng tập thể Đảng ủy Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. ■

Phát biểu tiếp thu chỉ đạo, nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Nguyễn Hồng Diên - Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội - cho biết, đây vừa là vinh dự vừa là trách nhiệm. Trên cương vị mới, đồng chí Nguyễn Hồng Diên hứa sẽ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và mong nhận được sự hỗ trợ tận tình của đồng chí Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Chủ tịch Quốc hội để hoàn thành, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đóng góp vào thành công chung của đất nước.

“Hạt giống đỏ” viết nên bài ca hùng cường

Lịch sử dân tộc Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một bản trường ca bi tráng về thân phận mất nước và khát vọng độc lập. Dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân Pháp, sự giày xéo của phát xít Nhật, đất nước ta rơi vào tình cảnh “một cổ hai tròng”, Nhân dân lâm than, đói nghèo, quyền sống và quyền làm người bị chà đạp. Nạn đói khủng khiếp năm 1945 đã cướp đi sinh mạng của hơn hai triệu đồng bào ta là minh chứng đau xót về tội ác của chủ nghĩa thực dân, đế quốc và tay sai bán nước.

Trong bối cảnh ấy, yêu cầu giải phóng dân tộc đã trở thành mệnh lệnh sinh tử. Dân tộc Việt Nam muốn tồn tại và phát triển, không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản. Và cách mạng, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, muốn giành thắng lợi thì nhất định phải có lực lượng vũ trang cách mạng làm nòng cốt. Một đội quân của Nhân dân, do Đảng lãnh đạo, chiến đấu vì độc lập dân tộc và hạnh phúc của Nhân dân là yêu cầu khách quan, nhiệm vụ cấp bách, không thể trì hoãn.

Từ tầm nhìn và nhận thức chiến lược đó, sau quá trình chuẩn bị công phu về chính trị, tư tưởng và tổ chức, ngày 22/12/1944, tại khu rừng Trần Hưng Đạo, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là xã Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập theo chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh. Đội gồm 34 chiến sĩ với những vũ khí thô sơ, nhưng tinh thần vô cùng quả cảm; đánh dấu sự ra đời của lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay.

Tên gọi “Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân” mang ý nghĩa sâu sắc, thể hiện rõ tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh: quân đội không chỉ biết chiến đấu bằng súng đạn mà còn chiến đấu bằng chính nghĩa, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân.

Đội quân ấy sinh ra từ Nhân dân, vì Nhân dân mà chiến đấu, lấy lòng dân làm gốc, lấy chính trị làm nền tảng, xác định “chính trị trọng hơn quân sự”; quán triệt và thực hiện tốt phương châm “người trước, súng sau”. Ngay từ buổi đầu, bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc và sự tiến bộ của quân đội ta đã được xác lập rõ ràng.

Hai trận đánh Phai Khắt và Nà Ngần giành thắng lợi ngay sau ngày thành lập mang lại ý nghĩa quân sự sâu sắc và giá trị chính trị - tinh thần to lớn; khẳng định chân lý: dù thực dân, tay sai súng ống hiện đại hơn, khoa học quân sự tiên tiến hơn nhưng không thể thắng được một đội quân chiến đấu vì chính nghĩa với sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình và sáng suốt của Đảng, Bác Hồ.

Từ khu rừng nhỏ ở Cao Bằng, “hạt giống đỏ” của quân đội cách mạng đã nảy mầm, lớn lên cùng Cách mạng Tháng Tám, cùng hai cuộc kháng chiến trường kỳ và oanh liệt của dân tộc; đi vào lịch sử cách mạng dân tộc với những chiến công vang dội, ngời sáng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”.

Người Anh Cả - Đại tướng Võ Nguyên Giáp tỏa sáng phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”

Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam gắn liền với tên tuổi Đại tướng Võ Nguyên Giáp - vị Tổng tư lệnh đầu tiên, người Anh Cả thân thương của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ với những chiến thắng vang dội “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”.

Xuất thân là thầy giáo dạy sử, không qua đào tạo quân sự chính quy, nhưng với tài thao lược “văn võ song toàn”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã trở thành một trong những danh tướng kiệt xuất của thế kỷ XX. Dưới



Lễ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân tại khu rừng Trần Hưng Đạo, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/12/1944 Ảnh: TTXVN

Vang mãi bản hùng ca về Quân đội nhân dân Việt Nam

Ra đời từ mệnh lệnh lịch sử tại khu rừng Trần Hưng Đạo, Quân đội nhân dân Việt Nam đã viết nên bản trường ca khát vọng độc lập, tự do cho dân tộc.

THIỆU TƯỚNG, PGS. TS. NGND NGUYỄN BÁ DƯƠNG

Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, Phụ trách Nhóm Chuyên gia 35 Quân ủy Trung ương

sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghệ thuật đánh giặc giữ nước của dân tộc vào thực tiễn chiến tranh nhân dân Việt Nam, xây dựng khoa học nghệ thuật quân sự độc đáo, lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh, lấy chính nghĩa thắng phi nghĩa.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 là đỉnh cao rực rỡ của trí tuệ quân sự Việt Nam, là dấu chấm hết cho chủ nghĩa thực dân Pháp trên đất nước ta. Đội quân từng tự tin tuyên bố “đánh nhanh, thắng nhanh” cuối cùng phải chấp nhận đầu hàng trong một thung lũng xa xôi ở Tây Bắc Việt Nam, nơi họ từng nghĩ chỉ là “một điểm đóng quân chiến lược”.

Với đế quốc Mỹ, các chiến thắng của quân và dân ta dưới sự chỉ đạo chiến lược của Đảng, của Bác Hồ, trong đó có dấu ấn sâu đậm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, buộc họ phải thừa nhận một sự thật: vũ khí hiện đại không thể khuất phục được ý chí độc lập của một dân tộc.

Điều làm nên sự vĩ đại đặc biệt của Đại tướng Võ Nguyên Giáp còn nằm ở nhân cách cao đẹp, khiêm nhường, nhân ái và bao dung. Ông luôn coi trọng sinh mệnh con người, trân trọng trước mỗi quyết định liên quan đến xương máu của chiến sĩ,

đồng bào. Đối với bộ đội, ông là người chỉ huy nghiêm khắc mà gần gũi, thân thương; với Nhân dân, ông là người con trung hiếu; với bạn bè quốc tế, ông là biểu tượng cho đấu tranh vì hòa bình, độc lập và tiến bộ xã hội.

Từ khu rừng Trần Hưng Đạo năm 1944 đến một quân đội hùng mạnh hôm nay là một hành trình lịch sử vĩ đại. Trong hành trình ấy, hình ảnh Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người Anh Cả của quân đội ta mãi mãi là nguồn cảm hứng bất tận, điểm tựa tinh thần vững chắc cho các thế hệ, tiếp nối niềm tin, ý chí, khát vọng bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xứng đáng với sự hy sinh cao cả của các bậc tiền nhân và niềm tin yêu của Nhân dân.

Trong không khí toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và sự thành công rất tốt đẹp của Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, công tác tuyên truyền, giáo dục và phát huy bản chất, truyền thống anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam đang được đẩy mạnh sâu rộng, thiết thực và hiệu quả; cán bộ, chiến sĩ toàn quân không ngừng phấn đấu, rèn luyện và cống hiến, thực hiện tốt phương châm suốt đời “phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân”.

Phát huy truyền thống về vang của quân đội anh hùng, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam nguyện tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; quyết tâm xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, mãi mãi xứng đáng với danh hiệu cao quý “Bộ đội Cụ Hồ” – bộ đội của Nhân dân trong thời kỳ mới.

Trên các mặt công tác, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng nền nếp chính quy, chấp hành kỷ luật, lao động sản xuất, tham gia phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, giúp Nhân dân xóa đói, giảm nghèo, bộ đội ta đều thể hiện rõ bản lĩnh, phẩm chất cao đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới. Phong trào thi đua Quyết thắng được triển khai sôi nổi, gắn chặt với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, tạo khí thế mới, quyết tâm mới trong toàn quân. ■

Dấu ấn cải cách, ĐỒNG HÀNH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG QUA GÓC NHÌN DOANH NGHIỆP

Năm 2025 ghi nhận nhiều chuyển động mạnh mẽ trong hoạt động cải cách của Bộ Công Thương, thể hiện rõ qua lộ trình chuẩn hóa và chuyển đổi số toàn diện. Đồng thời, tăng cường phối hợp địa phương, mở rộng hệ thống hỗ trợ thị trường bài bản, tạo nên xung lực mới, giúp các doanh nghiệp nội địa tự tin hơn trên hành trình “vươn ra biển lớn”.

➤ HẢI SON

Doanh nghiệp đánh giá cao nỗ lực cải cách của Bộ Công Thương

Tập đoàn Intimex - doanh nghiệp dẫn đầu cả nước về xuất khẩu gạo và cà phê - đánh giá, năm 2025 được xem là giai đoạn có nhiều cải cách mang tính thực chất nhất từ Bộ Công Thương.

Ông Đỗ Hà Nam - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Intimex - cho biết, những thay đổi về thủ tục hành chính của Bộ Công Thương diễn ra rõ rệt và thực chất. Các quy trình liên quan đến cấp C/O, kiểm tra chất lượng, xác nhận nguồn gốc được rút ngắn thời gian và minh bạch hơn.

Đặc biệt, việc số hóa hồ sơ và giảm tiếp xúc trực tiếp giúp doanh nghiệp tiết kiệm rất nhiều chi phí vận hành. Với doanh nghiệp xuất khẩu quy mô lớn như Intimex, sự cải thiện này tạo điều kiện xử lý đơn hàng nhanh hơn, chủ động hơn trong kế hoạch giao dịch quốc tế.

Song song với cải cách thủ tục, các hỗ trợ về xanh hóa và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế cũng được doanh nghiệp đánh giá cao. Trước bối cảnh EU, Mỹ và nhiều

thị trường châu Á gia tăng yêu cầu về phát thải, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn ESG, các hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Công Thương trở thành công cụ quan trọng để doanh nghiệp nâng chuẩn chuỗi cung ứng.

Ông Đỗ Hà Nam chia sẻ: “Bộ Công Thương triển khai đào tạo truy xuất nguồn gốc, kiểm kê phát thải và xây dựng chuỗi cung ứng bền vững trong năm 2025 rất đúng thời điểm, khi các thị trường lớn liên tục nâng tiêu chuẩn xanh. Những hướng dẫn kỹ thuật và kết nối chuyên gia giúp chúng tôi hoàn thiện mô hình sản xuất - thu mua trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu ESG của khách hàng EU và Mỹ; giúp Intimex giữ ổn định các hợp đồng dài hạn và mở thêm các thị trường mới”.

Dấu ấn đồng hành của Bộ Công Thương còn thể hiện qua việc trực tiếp tháo gỡ điểm nghẽn tại các thị trường nhập khẩu. Theo ông Đỗ Hà Nam, nhờ sự kết nối của Bộ với các đối tác quốc tế, những vướng mắc về thủ tục kiểm soát chất lượng của Intimex tại châu Á đã được xử lý dứt điểm, bảo đảm tiến độ giao hàng và uy tín của doanh nghiệp trên thương trường.



Bà Lương Thanh Hạnh giới thiệu sản phẩm lụa đến khách hàng quốc tế

Ảnh: NVCC

Đổi mới trong hoạt động xúc tiến thương mại năm 2025 cũng tạo thêm cơ hội để doanh nghiệp mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh. Các chương trình xúc tiến thương mại được đổi mới theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tập trung vào nhu cầu thực tế của doanh nghiệp. Những hội chợ ngành hàng, chương trình kết nối đối tác quốc tế do Bộ tổ chức đã giúp Intimex tiếp cận nhiều khách hàng có chất lượng, đặc biệt trong lĩnh vực cà phê chế biến sâu.

Từ những chuyển biến trong năm 2025, đại diện Tập đoàn Intimex cho rằng, hành lang chính sách đã dễ tiếp cận hơn, giảm bớt các điểm nghẽn thường gặp trong xuất khẩu nông sản.

Nhiều thủ tục vốn mất thời gian nay đã được rút ngắn đáng kể, giúp doanh nghiệp tăng tốc trong các chu kỳ giao hàng, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Tiếp sức cho làng nghề truyền thống

Không chỉ doanh nghiệp lớn, các hợp tác xã quy mô vừa và nhỏ cũng cảm nhận rõ sự thay đổi trong năm 2025. Hợp tác xã Lụa đũi Nam Cao (Hưng Yên), đơn vị đang đưa sản phẩm thủ công Việt Nam ra thị trường quốc tế đánh giá, các cải cách của Bộ Công Thương trong năm nay đáp ứng đúng nhu cầu thực tế của doanh nghiệp sản xuất thủ công.

Bà Lương Thanh Hạnh - Chủ tịch HĐQT Hợp tác xã Lụa đũi Nam Cao - nhìn nhận, khó khăn lớn nhất trước đây của hợp tác xã không phải là chất lượng sản phẩm mà là rào cản thủ tục và tiêu chuẩn kỹ thuật.

Năm 2025, Bộ Công Thương đã triển khai nhiều khóa tập huấn theo từng nhóm ngành, đặc biệt tập trung vào sản phẩm làng nghề và hàng thủ công mỹ nghệ. Các chuyên gia của bộ trực tiếp hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ xuất khẩu, hỗ trợ hợp tác xã nhận diện tiêu chuẩn phù hợp với từng thị trường.

“Chúng tôi đánh giá cao việc các cơ quan tổ chức hội thảo chung và chú trọng giải thích từng bước, từng loại giấy tờ liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật. Qua đó, giúp chúng tôi tự tin hơn khi làm việc với đối tác và chủ động chinh

phục các thị trường khó tính như châu Âu hay Nhật Bản” - bà Lương Thanh Hạnh nhấn mạnh.

Thông qua sàn thương mại điện tử chuyên ngành và hội chợ quốc tế, thương hiệu lụa đũi đã có cơ hội định vị vững chắc hơn. Sự đồng hành của Bộ Công Thương đã mang lại phản hồi tích cực từ người tiêu dùng trong nước và quốc tế; hiện thực hóa giấc mơ vươn ra biển lớn, điều vốn quá tầm đối với các đơn vị sản xuất thủ công trước đây.

Từ những chuyển biến của năm 2025, đại diện Hợp tác xã Lụa đũi Nam Cao đánh giá, sự đồng hành của Bộ Công Thương đã giảm bớt đáng kể rào cản xuất khẩu đối với sản phẩm thủ công, giúp hợp tác xã có thể tiếp cận thông tin thị trường, tiêu chuẩn kỹ thuật và đối tác bài bản hơn, đưa lụa đũi Việt Nam vươn xa hơn trên thị trường thế giới.■

“**Năm 2025, dấu ấn cải cách của Bộ Công Thương đã chuyển hóa từ tư duy sang những con số thực tế: hồ sơ thông suốt, thị trường mở rộng và tỷ lệ giao dịch thành công tăng vọt. Sự đồng hành ấy trở thành điểm tựa vững chắc, tạo chuyển biến rõ nét trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.**



Doanh nghiệp mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh nhờ sự đồng hành hỗ trợ từ Bộ Công Thương

Ảnh: Hồng Huệ



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng các đại biểu thực hiện nghi thức bấm nút khởi công, khánh thành đồng loạt 234 dự án lớn trên cả nước

Ảnh: VGP/Nhật Bắc

HẠ TẦNG NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Tạo động lực tăng trưởng

Ngày 19/12, 34 tỉnh, thành phố trên cả nước đồng loạt khởi công, khánh thành, thông xe kỹ thuật 234 công trình, dự án kỷ niệm 79 năm ngày Toàn quốc kháng chiến và chào mừng Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

➤ QUANG LỘC

Thêm nhiều dự án công nghiệp, thương mại và năng lượng

Trong số 234 công trình khởi công, khánh thành dịp này, có những dự án quy mô lớn, quan trọng ở nhiều lĩnh vực của ngành Công Thương như: công nghiệp, năng lượng, thương mại, logistics, đơn cử Dự án chân đế giàn xử lý công nghệ trung tâm CPP thuộc dự án Lô B - Ô Môn tại TP. Hồ Chí Minh với số vốn 2.100 tỷ đồng; khởi công Dự án sản xuất PET chip tái chế từ chai nhựa PET phế liệu tại Thanh Hóa với số vốn 700 tỷ đồng của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam khởi công các dự án: Nhà máy Điện gió Hướng Phùng 1 (có vốn 1.089,0 tỷ đồng); cấp điện cho đảo An Sơn - Nam Du (1.432,0 tỷ đồng); trạm biến áp 220kV Phú Quốc (887,6 tỷ đồng); khánh thành Dự án cấp điện từ lưới điện quốc gia cho đặc khu Côn Đảo, TP. Hồ Chí Minh (4.923 tỷ đồng).

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam khởi công Dự án khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông tại Quảng Ninh, công suất 60 vạn tấn/năm, có vốn 1.837 tỷ đồng. Tập đoàn Hóa chất Việt Nam khánh thành Dự án đầu tư mở rộng Nhà máy Sản xuất lớp xe tải Radial công suất 1 triệu lớp/năm với tổng vốn 916 tỷ đồng tại Đà Nẵng.

Tỉnh Thái Nguyên khởi công dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh

kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bình với tổng vốn 11.492 tỷ đồng. Tỉnh Bắc Ninh khởi công dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Quế Võ II - Giai đoạn 2 với số vốn 2.991 tỷ đồng. Tỉnh Quảng Ngãi khởi công dự án sản xuất ray đường sắt và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất với số vốn 10.000 tỷ đồng. Tỉnh Quảng Ninh khởi công Khu dịch vụ du lịch phức hợp cao cấp tại Khu kinh tế Vân Đồn với số vốn 51.000 tỷ đồng.

Phát biểu tại điểm cầu Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, các dự án được khởi công, khánh thành là những tiền đề, nền tảng quan trọng cho hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới; là những "mắt xích" quan trọng, góp phần kiến tạo Việt Nam hòa bình - ổn định - hội nhập - giàu mạnh - thịnh vượng - văn minh - phồn vinh - hạnh phúc, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Thủ tướng yêu cầu, cần tập trung thực hiện "5 bảo đảm" trong đầu tư, phát triển các công trình, dự án hạ tầng kinh tế - xã hội, bao gồm: bảo đảm thể chế thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản trị thông minh, cách làm thông dụng, hợp tác thông hiểu; bảo đảm nguồn lực, nguồn cung vật liệu, tiến độ, chất lượng công trình; bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng, tái định cư, ổn định cuộc sống cho Nhân dân,



Phối cảnh Dự án Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn IV

Những dự án, công trình được khởi công, khánh thành ngày 19/12 là lời khẳng định mạnh mẽ rằng, đất nước đang chuyển động, kiến tạo và hướng tới tương lai bằng những nền móng vững chắc, hữu hình và bền bỉ.

nơi ở mới tốt hơn hoặc bằng nơi ở cũ; bảo đảm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, không đội vốn, không tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí; bảo đảm đầu tư đến đâu, hiệu quả đến đó, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

Mở không gian phát triển, kích hoạt động lực tăng trưởng

Các công trình được khởi công, khánh thành năm 2025 mang đầy đủ trách nhiệm với ngày mai, không chỉ giải quyết nhu cầu trước mắt mà trực tiếp tạo không gian phát triển mới, kết nối các vùng động lực, khơi thông dòng chảy sản xuất - lưu thông - đầu tư. Hạ tầng được đi trước một bước, đóng vai trò dẫn dắt, kéo theo sự dịch chuyển của nguồn lực xã hội, doanh nghiệp và người lao động.

Quan trọng hơn, đã tạo nền móng cho sự phát triển mạnh mẽ của kỷ nguyên vươn mình.

Các công trình nền móng được hoàn thành hay khởi công bắt đầu cuộc sống mới từ ngày 19/12/2025 đều mang dấu ấn cam kết với tương lai đất nước. Mỗi mét đường, mỗi nhà máy, mỗi công trình không chỉ mang giá trị đầu tư, mà còn chứa đựng trách nhiệm chính trị trước Nhân dân và các thế hệ mai sau.

Đất nước đang đi tới bằng hành động cụ thể, bằng công trình thật, bằng quyết tâm không tri hoãn. Đó chính là thước đo xác thực nhất cho quyết tâm "chỉ bàn làm, không bàn lùi", cho nội lực và cho khát vọng phát triển Việt Nam trong giai đoạn mới.

Đó còn là sự xác nhận tinh thần, mọi nguồn lực quốc gia phải được sử dụng hiệu quả, minh bạch và chịu sự giám sát của xã hội, yêu

cầu "nói ít, làm nhiều", phải biến cam kết chính trị thành kết quả hữu hình.

Ngày 19/12/2025 nói riêng và cả năm 2025 nói chung trở thành biểu tượng của một giai đoạn tăng tốc, của tư duy phát triển dựa trên nền tảng hạ tầng hiện đại, quản trị hiệu quả và con người làm trung tâm. Những công trình được khởi công và khánh thành sẽ là điểm tựa cho các mục tiêu lớn hơn trong tương lai, bước chuẩn bị quan trọng để đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với tâm thế chủ động, tự tin và khát vọng mạnh mẽ hơn.

Từ 234 công trình này sẽ bật lên tinh thần phát triển phải có nhịp độ, cải cách phải có kết quả và tăng trưởng phải được đo bằng năng lực thực tế của nền kinh tế.

Dấu mốc 19/12/2025 vì thế mang vẹn nguyên khí chất, tinh thần từ dấu mốc 19/12/1946. Đó là không gì cản nổi sức mạnh của cả dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng để kiên định, vững bước vươn tới những mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã lựa chọn.■

Giai đoạn 2021 - 2025, gần 300 văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành đã phản ánh vai trò và tinh thần trách nhiệm của Bộ Công Thương trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật.

Đột phá về quy mô và phạm vi xây dựng pháp luật

Ông Ngô Đức Minh - Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh, giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Công Thương đã chủ động, nỗ lực triển khai toàn diện công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, bảo đảm hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, thực hiện cơ bản đầy đủ trách nhiệm quy định chi tiết các luật được Quốc hội ban hành, có hiệu lực trong cả giai đoạn.

Thực tiễn triển khai cho thấy, nhiệm kỳ 2021 - 2025 ghi nhận nhiều đột phá cả về quy mô và phạm vi xây dựng pháp luật của ngành Công Thương. Gần 300 văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, trở thành nhiệm kỳ có số lượng văn bản lớn nhất từ trước đến nay. Trong đó, nhiều đạo luật quan trọng có tác động lớn tới kinh tế, xã hội đã được Bộ Công Thương chủ trì nghiên cứu, xây dựng và trình Quốc hội thông qua, như: Luật Dầu khí; Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật Điện lực; Luật Hóa chất; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật Thương mại điện tử. Trong lĩnh vực năng lượng, Bộ đã trình 2 nghị quyết của Quốc hội và trình Chính phủ ban hành 1 nghị quyết đặc biệt nhằm xử lý các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động dầu khí...

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, PGS.TS. Bùi Hoài Sơn - Ủy viên Ủy ban Văn hoá, Giáo dục của Quốc hội - cho rằng, việc Quốc hội thông qua các đạo luật quan trọng đã góp phần hình thành hành lang pháp lý minh bạch, hiện đại. Qua đó, giúp doanh nghiệp giảm chi phí tuân thủ, đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn quốc tế và yên tâm đầu tư dài hạn. Đặc biệt, các đạo luật trong năm 2025 cho thấy sự chủ động, quyết liệt trong tháo gỡ vướng mắc, kịp thời cập nhật khung pháp lý cho các lĩnh vực mới như: thương mại điện tử, chuyển đổi số, logistics thông minh...



Quốc hội thông qua Luật Thương mại điện tử, ngày 10/12/2025

BỘ CÔNG THƯƠNG

Gỡ "điểm nghẽn" thể chế, khơi thông động lực phát triển

Ở góc độ thực hành pháp luật, luật sư Phan Huy Đức - Giám đốc Công ty Luật TNHH BTB - đánh giá, kết quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương thể hiện rõ quy mô, phạm vi và tính chiến lược. Mỗi văn bản pháp luật do Bộ chủ trì xây dựng đều tác động trực tiếp, toàn diện tới môi trường đầu tư, kinh doanh và an ninh năng lượng quốc gia.

Đại diện cộng đồng doanh nghiệp, TS. Tô Hoài Nam - Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam - cho biết, một điểm nổi bật trong công tác xây dựng pháp luật của Bộ Công Thương là tiến độ và chất lượng văn bản được nâng lên rõ rệt. Không chỉ tập trung xây dựng luật, Bộ còn chủ động xây dựng các nghị định và đẩy mạnh ban hành thông tư hướng dẫn đồng bộ, trong đó, số lượng thông tư ban hành trong năm 2025 tăng gấp ba lần so với trước. "Điều này cho thấy tinh thần trách nhiệm và hiệu suất làm việc được nâng cao, góp phần giảm "khoảng trống" pháp lý, rút ngắn "độ trễ chính sách", mang lại lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp, nhất là khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa" - ông Tô Hoài Nam nhấn mạnh.

Đẩy mạnh tư duy lập pháp kiến tạo

Dấu ấn nổi bật trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật giai đoạn 2021 - 2025 là việc thúc đẩy rà soát tổng thể hệ thống pháp luật ngành Công Thương và có các báo cáo đề xuất



Ông Ngô Đức Minh - Vụ trưởng Vụ Pháp chế - nhấn mạnh, Bộ Công Thương đã chủ động, nỗ lực triển khai toàn diện công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế

Bộ Công Thương tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, quyết tâm triển khai có hiệu quả định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI (giai đoạn 2026 - 2031) sau khi được cấp có thẩm quyền thông qua tại nhiệm kỳ tới.

tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật; loại bỏ các quy định mang tư duy "không quản được thì cấm", "không biết mà vẫn quản".

Đánh giá về sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy lập pháp của ngành Công Thương, PGS. TS. Bùi Hoài Sơn cho biết, việc kiên quyết loại bỏ tư duy "không quản được thì cấm" đã thúc đẩy cách tiếp cận pháp luật theo hướng tạo thuận lợi, khuyến khích sáng tạo và mở rộng

không gian phát triển cho doanh nghiệp. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với yêu cầu chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Còn TS. Tô Hoài Nam cho rằng, việc đổi mới tư duy lập pháp của Bộ Công Thương có ý nghĩa rất lớn trong tạo lập môi trường pháp lý cởi mở, giảm chi phí tuân thủ và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp. Qua đó,

góp phần xây dựng môi trường pháp lý minh bạch, ổn định, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển và hội nhập. Một khung pháp luật thông thoáng, minh bạch, mang tính kiến tạo sẽ giúp giảm chồng chéo, tăng khả năng thích ứng với các lĩnh vực mới như: chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo.

Giai đoạn 2026 - 2030, công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương bước vào giai đoạn chuyển tiếp chiến lược, trong bối cảnh đất nước chuyển mình mạnh mẽ. Điều này đòi hỏi pháp luật không chỉ thực hiện vai trò quản lý nhà nước, mà còn phải trở thành nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

Do vậy, công tác hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương cần tập trung nâng cao năng lực phản ứng chính sách và tính kịp thời của pháp luật, bám sát thực tiễn thị trường và yêu cầu hội nhập quốc tế để pháp luật không chỉ theo kịp mà còn dẫn dắt phát triển.

Bên cạnh đó, các chuyên gia nhấn mạnh, phải tiếp tục đẩy mạnh tư duy lập pháp kiến tạo, lấy doanh nghiệp và người dân làm trung tâm, tăng tính linh hoạt của pháp luật gắn với phân cấp, phân quyền, tăng cường gắn kết giữa xây dựng và thi hành pháp luật. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác pháp chế và bảo đảm mức độ tương thích quốc tế của hệ thống pháp luật cũng được xem là giải pháp then chốt để đáp ứng yêu cầu hội nhập sâu rộng. ■

Bối cảnh quốc tế và trong nước đặt ra yêu cầu cấp bách đối với đất nước nói chung, ngành Công Thương nói riêng trong việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện, tổ chức thi hành pháp luật.

Yếu tố then chốt quyết định năng lực cạnh tranh

Giai đoạn 2021 - 2025 diễn ra trong bối cảnh quốc tế và khu vực trải qua những thay đổi sâu sắc, diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Đại dịch Covid-19 gây suy thoái kinh tế toàn cầu, làm thay đổi căn bản cấu trúc kinh tế, trật tự toàn cầu và cách thức tổ chức xã hội, buộc nhiều quốc gia phải điều chỉnh chiến lược phát triển theo hướng tăng cường nội lực, thúc đẩy kinh tế số, kinh tế xanh và thị trường trong nước.

Đáng chú ý, trong bối cảnh toàn cầu hóa, chất lượng các quy định pháp luật ngày càng trở thành yếu tố then chốt, quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia. Nhiều nước trên thế giới đặc biệt coi trọng việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó, nhấn mạnh vai trò của các quy định pháp lý trong quản trị quốc gia hiện đại và hội nhập quốc tế.

Các tổ chức quốc tế uy tín đã xây dựng báo cáo đánh giá xếp hạng các quốc gia trên thế giới về nhiều khía cạnh như: pháp quyền, kinh tế, môi trường kinh doanh, đổi mới sáng tạo... trong đó, các chỉ số về thể chế và hệ thống pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp đến vị thế, sức cạnh tranh của mỗi quốc gia.

Điều này đặt ra yêu cầu cấp bách đối với Việt Nam trong việc tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện và tổ

Yêu cầu cấp bách nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật



Thể chế, pháp luật phải trở thành năng lực cạnh tranh quốc gia

Ảnh minh họa

chức thi hành pháp luật, nhằm kiến tạo môi trường pháp lý minh bạch, ổn định, thuận lợi cho phát triển bền vững và nâng cao vị thế quốc gia trong bối cảnh hội nhập sâu rộng.

Cần tập trung hoàn thiện thể chế

Với những đổi mới, cải cách mạnh mẽ và sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, giai đoạn 2021 - 2025, kinh tế trong nước với mức tăng trưởng khá,

quy mô nền kinh tế ngày càng mở rộng. Việt Nam đã trở thành nền kinh tế lớn thứ 4 trong ASEAN, thứ 32 trên thế giới; GDP bình quân đầu người năm 2025 gấp gần 25 lần sau 3 thập kỷ.

Với quyết tâm cải cách không ngừng của cả hệ thống hành chính nhà nước, Quốc hội, Chính phủ ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp quyết liệt, kịp thời, sát thực tế, chưa từng có tiền lệ, nhất là từ khi triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2020 - 2030, người dân và tổ chức đã nhận thấy sự

chuyển biến rõ rệt trên các mặt, nổi bật là hệ thống thể chế hành chính nhà nước.

Giai đoạn này cũng chứng kiến những thành tựu lớn của Việt Nam trong công tác hội nhập kinh tế quốc tế. Việc ký kết và triển khai các FTA thế hệ mới đã tác động tạo ra sự cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tạo cơ hội mở rộng đầu tư và thương mại cho doanh nghiệp Việt Nam, song cũng đòi hỏi Việt Nam phải cải cách thể chế kinh tế mạnh mẽ hơn nữa.

Bên cạnh việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hệ thống pháp luật của Việt Nam cũng không ngừng được hoàn thiện trên tất cả các lĩnh vực nhằm thể chế hóa kịp thời đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao; hệ thống pháp luật còn một số quy định chưa thống nhất, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn; chấp hành pháp luật nhìn chung chưa nghiêm, chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe...

Trước những yêu cầu ấy, công cuộc đổi mới đất nước cần tiếp tục được đẩy mạnh và đi sâu hơn, tập trung hoàn thiện thể chế để phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu hội nhập trong giai đoạn mới. ■

Công tác xây dựng pháp luật giai đoạn 2021 – 2025 trong ngành Công Thương gắn với nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, góp phần tháo gỡ “điểm nghẽn” về pháp luật, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi.

Là Bộ thuộc “khối kinh tế ngành” trong các cơ quan của Chính phủ, Bộ Công Thương nhận thức công tác xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế là nhiệm vụ hàng đầu để thực hiện quản lý nhà nước, vận hành bộ máy hành chính nhà nước có hiệu quả. Việc tổ chức thực hiện pháp luật, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật cũng là một trong những trọng tâm ưu tiên của Bộ.

Thực hiện các chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng liên quan đến xây dựng thể chế, pháp luật, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực công nghiệp và thương mại được thể hiện xuyên suốt trong các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Bộ Công Thương luôn nhận thức, hoàn thiện thể chế gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là một trong những nhiệm vụ cốt lõi trong quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Bám sát thực tiễn, hoàn thành khối lượng công việc xây dựng pháp luật lớn

Cùng với đó, Bộ Công Thương bám sát thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện pháp luật cho giai đoạn 2021 - 2025. Đặc biệt là thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

Công tác xây dựng pháp luật nói chung, xây dựng các luật, giai đoạn 2021 - 2025 trong ngành Công Thương gắn với nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV với mục tiêu tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về pháp luật, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho mọi tổ chức, doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất kinh doanh, từ đó cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Bộ Công Thương đã chủ trì rà soát, nghiên cứu xây dựng và trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua các luật quan trọng có tác động lớn tới kinh tế - xã hội như: Luật Dầu khí



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật sửa đổi một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Theo Vụ pháp chế (Bộ Công Thương), trong nhiệm kỳ 2021 – 2025, Bộ Công Thương đã trình và ban hành gần 300 văn bản quy phạm pháp luật, là nhiệm kỳ có khối lượng công việc về xây dựng pháp luật rất lớn. Ngoài các dự luật, Bộ Công Thương đã tham mưu xây dựng, trình và được Quốc hội thông qua các nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; Nghị quyết về cơ chế phát triển năng lượng giai đoạn 2026 – 2030.

năm 2022, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Điện lực năm 2024, Luật Hóa chất năm 2025; Luật sửa đổi một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và

hiệu quả và Luật Thương mại điện tử. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, trình Chính phủ thông qua hồ sơ chính sách Dự án Luật Công nghiệp trọng điểm.

“Tính đến nay, Bộ Công Thương đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh (Chương trình lập pháp) năm 2025” - đại diện Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương) cho biết.

Các luật được Bộ Công Thương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành trong giai đoạn 2021 - 2025 đã thể chế hóa quyền tự do kinh doanh của các cá nhân trong tất cả các ngành nghề mà pháp luật không cấm, đảm bảo công khai, minh bạch, tôn trọng quyền bình đẳng của các doanh nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, phù hợp với bối cảnh mới, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân là trung tâm, đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế.

Cùng với đó, chất lượng xây dựng pháp luật đã được nâng cao. Mức độ hoàn thiện về mặt nội dung cũng như kỹ thuật lập pháp của các văn bản pháp luật phù hợp với tình hình thực tế của đất nước, yêu cầu quản lý nhà nước trong ngành Công Thương và các định hướng của Kết luận số 19-KL/TW của Bộ. ■

2025 là năm cuối của nhiệm kỳ 2021 - 2025, ghi dấu sự bứt phá mạnh mẽ của Bộ Công Thương trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật.

Hoàn thiện pháp luật kịp thời, sát thực tiễn

Năm 2025, tình hình quốc tế và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, nhiều yếu tố khó lường đan xen. Trong bối cảnh đó, chất lượng thể chế, pháp luật không chỉ là yêu cầu của quản lý nhà nước mà còn trở thành yếu tố quyết định khả năng thích ứng và phát triển của từng ngành, lĩnh vực. Với vai trò là một trong những bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, Bộ Công Thương đứng trước áp lực rất lớn khi phải triển khai khối lượng đồ sộ các nhiệm vụ lập pháp theo chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền. Năm 2025, Bộ Công Thương được giao chủ trì, xây dựng tới 140 văn bản quy phạm pháp luật trong khi thời gian dành cho xây dựng văn bản bị rút ngắn, nguồn lực phục vụ công tác lập pháp còn hạn chế.

Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao, sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, lãnh đạo Bộ và sự vào cuộc đồng bộ của các đơn vị chức năng, công tác xây dựng pháp luật, thực hiện quan điểm xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn chặt với yêu cầu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, Bộ Công Thương đã không ngừng nỗ lực, chủ động và quyết liệt triển khai các nhiệm vụ được giao.

Nhiều đạo luật quan trọng được thông qua

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Chiến lược phát triển

NĂM 2025

Bứt phá trong xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật



Bộ Công Thương tổ chức phiên họp của Tổ soạn thảo Dự thảo Luật Thương mại điện tử. Ảnh: Cán Dũng

kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, cùng các nghị quyết, kết luận quan trọng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đặc biệt là Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất

nước, Bộ Công Thương đã chủ trì rà soát, nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua nhiều đạo luật quan trọng, có tác động sâu rộng tới phát triển kinh tế - xã hội.

Có thể kể đến Luật Hóa chất năm 2025; cùng với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Luật Thương mại điện tử năm 2025, nghiên cứu, trình Chính phủ thông qua hồ sơ chính sách Dự án Luật Công nghiệp trọng điểm. Đây đều là những đạo

luật nền tảng, trực tiếp điều chỉnh các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế, tạo hành lang pháp lý quan trọng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Một trong những dấu ấn nổi bật của công tác xây dựng pháp luật ngành Công Thương trong năm 2025 là việc thể chế hóa kịp thời, đồng bộ các chủ trương lớn của Đảng trong lĩnh vực năng lượng. Theo đó, Bộ Công Thương đã thay mặt Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết số 189/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế phát triển năng lượng giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66/2025/NQ-CP ngày 28/10/2025 quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc trong giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

Song song với việc hoàn thành các nhiệm vụ lập pháp trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg và ý kiến thống nhất của Thường vụ Đảng ủy Bộ, Bộ Công Thương đã xây dựng định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp vào “Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI”, trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét, thông qua trong nhiệm kỳ tới. ■

Nhằm hoàn thiện thể chế, Bộ Công Thương đã triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, trong đó, bám sát các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước.

Bám sát các quan điểm, chỉ đạo

Giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện các nhiệm vụ lập pháp thuộc nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV theo Quyết định số 2114/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ Công Thương xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, gắn chặt với yêu cầu hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền và đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện thể chế, Bộ Công Thương luôn bám sát các quan điểm, chỉ đạo của Đảng tại Kết luận 19-KL/TW, các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các định hướng lớn của Nhà nước trong hoàn thiện hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó, trên tinh thần đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng kiến tạo phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm của quá trình hoạch định chính sách.

Theo đó, các luật như: Luật Dầu khí năm 2022, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Điện lực năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Luật Hóa chất năm 2025 và Luật Thương mại điện tử năm 2025 đều được xây dựng trên nguyên

BỘ CÔNG THƯƠNG

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thiện thể chế



Bộ Công Thương đã thay mặt Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Ảnh minh họa

tắc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp, phù hợp với các cam kết quốc tế.

Quá trình xây dựng các đạo luật này thể chế hóa đầy đủ quyền tự do kinh doanh của cá nhân, tổ chức trong tất cả các ngành, nghề mà pháp luật không cấm, đồng thời, dỡ bỏ các rào cản hành chính không còn phù hợp. Cách tiếp cận này góp phần củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân vào hệ thống pháp luật.

Song song với việc hoàn thiện nội dung chính sách, Bộ Công Thương chú trọng

bảo đảm quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện khoa học, dân chủ, chặt chẽ và tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đây được coi là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, tính thống nhất và khả thi của hệ thống pháp luật ngành Công Thương.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương lập pháp

Bên cạnh tư duy kiến tạo phát triển, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được Bộ Công Thương xác định là then chốt, với sự vào

cuộc trực tiếp, thường xuyên của lãnh đạo Bộ, đứng đầu là Bộ trưởng, gắn trách nhiệm cụ thể cho thủ trưởng các đơn vị và các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực. Việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng pháp luật được coi là tiêu chí quan trọng trong đánh giá thi đua, khen thưởng của các đơn vị, qua đó nâng cao trách nhiệm và kỷ luật hành chính trong toàn ngành.

Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động theo đúng quy định của pháp luật. Việc lấy ý kiến các bộ, ngành bắt buộc như: Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và các địa phương được thực hiện đầy đủ; đối với các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, ý kiến của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và doanh nghiệp được đặc biệt coi trọng...

Đáng chú ý, 100% văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công Thương xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được Bộ Tư pháp thẩm định. Đồng thời, việc kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính ngay từ khâu soạn thảo văn bản được triển khai nghiêm túc, qua đó, tránh phát sinh các thủ tục không cần thiết, thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình thực thi. ■

CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Mở không gian phát triển mới cho nền kinh tế

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Việt Nga - đoàn Hải Phòng - ghi nhận, trong công tác xây dựng thể chế, Bộ Công Thương đã rất tích cực và chủ động trình các dự án luật liên quan đến lĩnh vực phụ trách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế. Đồng thời, điều chỉnh những vấn đề mới phát sinh trong thực tế, đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Bày tỏ quan điểm về Luật Thương mại điện tử vừa được thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, luật sư Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch Công ty SB LAW - nhấn mạnh, Việt Nam lần đầu tiên có một văn bản luật chuyên ngành, thống nhất điều chỉnh toàn diện hoạt động thương mại điện tử. Trước khi có luật, chúng ta điều chỉnh thương mại điện tử chủ yếu dựa trên nghị định, thông tư, khung pháp lý, vì vậy, bị phân mảnh, nhiều vấn đề mới phát sinh từ nền kinh tế số không được bao phủ đầy đủ.

Luật mới giúp định danh rõ các mô hình kinh doanh số, từ sản giao dịch thương mại điện tử, nền tảng trung gian, mạng xã hội kinh doanh đến các hình thức giao dịch xuyên biên giới. Điều này rất quan trọng, bởi

Các luật, nghị quyết ngành Công Thương được kỳ vọng tạo lập khuôn khổ phát triển mới, thúc đẩy các động lực tăng trưởng. Qua đó, đóng góp vào sự phát triển bền vững và lâu dài của nền kinh tế.

suốt thời gian dài, nhiều mô hình mới phát triển quá nhanh, trong khi pháp luật chưa theo kịp, gây ra khoảng trống về quản lý, tranh chấp và bảo vệ người tiêu dùng.

Ngoài ra, đạo luật tạo ra nền tảng pháp lý về niềm tin số (digital trust) - một yếu tố then chốt cho mọi giao dịch điện tử. Với quy định rõ ràng về hợp đồng điện tử, trách nhiệm của nền tảng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và minh bạch thông tin, luật mới không chỉ bảo vệ người tiêu dùng mà còn mang lại sự ổn định và dễ dự đoán



Đại biểu Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Thương mại điện tử

cho doanh nghiệp. Đây là bước chuyển quan trọng, đưa Việt Nam tiệm cận chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường minh bạch, bình đẳng và tạo động lực phát triển mạnh mẽ cho kinh tế số nói chung, thương mại điện tử nói riêng.

Đánh giá cao việc Bộ Công Thương dày công nghiên cứu dự án Luật Điện lực (sửa đổi),

được Quốc hội thông qua ngày 30/11/2024, đại biểu Tạ Thị Yên - đoàn Điện Biên - cho rằng, Luật Điện lực (sửa đổi) giúp khơi thông các điểm nghẽn, vướng mắc về chính sách, pháp luật để cải cách, đổi mới ngành điện hiệu quả hơn, sát với thực tiễn hơn, đáp ứng nhu cầu phát triển - một nhiệm vụ “vô cùng cấp bách hiện nay”.

Đồng thời, Luật Điện lực (sửa đổi) mang đến “luồng sinh khí” mới trong việc phát triển hệ thống lưới điện cũng như đầu tư xây dựng các dự án điện lực ở khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Cùng với đó, Luật Điện lực (sửa đổi) đã có riêng một chương về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới (Chương III). Qua đó, thúc đẩy hoạt động đầu tư, phát triển các dự án năng lượng tái tạo trên cả nước, góp phần đáp ứng nhu cầu an ninh năng lượng và phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu Net Zero Việt Nam đã cam kết tại COP26.

Đại biểu Nguyễn Quang Huân - đoàn TP. Hồ Chí Minh - đồng tình với việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 tại Kỳ họp thứ 10, nhằm đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 70-NQ/TW của Bộ Chính trị, tạo động lực phát triển ngành năng lượng.

Để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng kinh tế 2 con số giai đoạn 2026 - 2030, công nghệ số được đẩy mạnh, nhu cầu về năng lượng ngày càng tăng cao, theo đại biểu Nguyễn Quang Huân nghị quyết nhằm đến việc tháo gỡ khó khăn, nhiều vấn đề được cởi bỏ và các doanh nghiệp điện, phát triển năng lượng có “đất” để phát triển tốt hơn.■

Những kết quả đạt được trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế của Bộ Công Thương là minh chứng cho tinh thần đổi mới, chủ động và kỷ cương chỉ đạo, điều hành của Bộ Công Thương.

Trong số các dự án luật nhận được sự quan tâm trong nhiệm kỳ 2021 - 2025, phải kể đến Luật Điện lực (sửa đổi). Trong gần một năm xây dựng cho đến khi được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8, dự án Luật Điện lực đã được chuẩn bị rất nghiêm túc; huy động mọi nguồn lực với tinh thần cầu thị, lắng nghe, dân chủ; tranh thủ tối đa trí tuệ, đóng góp của các chuyên gia, các nhà khoa học, cộng đồng doanh nghiệp, cử tri và nhân dân cả nước.

Không chỉ Luật Điện lực (sửa đổi), các dự án luật, nghị quyết hay các văn bản pháp luật do Bộ Công Thương chủ trì, xây dựng và trình ban hành đều được tiến hành bài bản, khoa học, xây dựng kế hoạch, phân công rõ trách nhiệm, xác định tiến độ cụ thể và đôn đốc việc triển khai thực hiện. Các chủ thể tham gia trong quy trình

"Nhân tố" tạo dấu ấn thể chế ngành Công Thương

xây dựng pháp luật đã có nhiều nỗ lực, nhằm phát huy tính chủ động, tích cực và tinh thần trách nhiệm. Đồng thời, có cơ chế thu hút sự tham gia ngày càng rộng rãi của nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn.

Từ năm 2021 đến nay, Bộ Công Thương đã chủ trì xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền, ban hành theo thẩm quyền lên đến gần 300 văn bản quy phạm pháp luật, bao phủ toàn bộ các lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương. Riêng năm 2025, Bộ Công Thương đã và đang xây dựng 142 văn bản quy phạm pháp luật. Đây là năm có số lượng văn bản quy phạm pháp luật lớn nhất trong nhiều năm trở lại đây. Trong đó, Bộ Công Thương đã chủ trì xây dựng, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Hóa chất năm 2025; Luật Sửa đổi một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật Thương mại điện tử; nghiên cứu, trình Chính phủ thông qua hồ sơ chính sách Dự án Luật Công nghiệp trọng điểm.



Hoàn thiện thể chế, tạo động lực phát triển ngành điện lực

Đặc biệt, trong lĩnh vực năng lượng, Bộ Công Thương đã thay mặt Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết số 189/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế phát triển

năng lượng giai đoạn 2026 - 2030 và trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Bà Bùi Thị Bình Giang - Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương) - cho biết, thời gian qua, công tác đổi mới xây dựng pháp luật trong ngành Công Thương đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Bộ trưởng và các lãnh đạo Bộ rất quan tâm, quán triệt sâu sắc. Trong tất cả các kết luận giao ban hàng tuần, đều có nội dung liên quan đến chỉ đạo công tác này.

Đồng thời, Bộ trưởng và các lãnh đạo Bộ cũng ban hành văn bản chỉ đạo chuyên đề, cụ thể đối với từng dự thảo, dự án văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ. Nhờ đó, bảo đảm tiến độ và chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công Thương chủ trì, trên tinh thần rõ người, rõ trách nhiệm, rõ kết quả.

Công tác xây dựng pháp luật của Bộ Công Thương trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả thực chất. “Từ năm 2021 đến nay, Bộ luôn hoàn thành 100% tiến độ xây dựng và trình các dự thảo, dự án văn bản quy phạm pháp luật, thậm chí vượt kế hoạch. Những kết quả đạt được trong công tác xây dựng pháp luật của Bộ Công Thương trong thời gian qua là minh chứng cho tinh thần đổi mới, chủ động và kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành của Bộ Công Thương” - bà Bùi Thị Bình Giang nhấn mạnh.■

Tạo khuôn khổ pháp lý đồng bộ

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2025, Bộ Công Thương đã trình Quốc hội xem xét và thông qua nhiều dự án luật quan trọng, có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống kinh tế - xã hội. Ông đánh giá gì về công tác hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách pháp luật của Bộ Công Thương?

Có thể khẳng định, giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Công Thương đã thể hiện tinh thần chủ động, trách nhiệm cao trong công tác hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật, bám sát các chủ trương lớn của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Bộ ban hành gần 300 văn bản quy phạm pháp luật, là nhiệm kỳ có khối lượng công việc về xây dựng pháp luật rất lớn.

Đặc biệt, Bộ Công Thương đã chủ trì nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua nhiều luật quan trọng, có tác động sâu rộng đến phát triển kinh tế - xã hội như: Luật Dầu khí năm 2022, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Điện lực năm 2024, Luật Hóa chất năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Luật Thương mại điện tử.

Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công Thương trình và ban hành trong giai đoạn này đã bảo đảm tốt các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, sự thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật. Đồng thời, nhiều quy định thể hiện rõ tính khả thi, bám sát thực tiễn quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh. Có những nội dung mang tính đột phá về thể chế, góp phần giải quyết những điểm nghẽn kéo dài, tạo dư địa cho phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế.

Ông kỳ vọng như thế nào về tác động và hiệu quả thực tiễn của các đạo luật do Bộ Công Thương chủ trì xây dựng và được Quốc hội thông qua trong năm 2025?

Tôi kỳ vọng, các đạo luật do Bộ Công Thương chủ trì xây dựng và được Quốc hội thông qua trong năm 2025 như: Luật Hóa chất (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật Thương mại điện tử... sẽ sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả thực tiễn, rõ nét trong quản lý nhà nước và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trước hết, các luật này sẽ tạo được khuôn khổ pháp lý đồng bộ, minh bạch và ổn định, góp phần tháo gỡ những vướng mắc kéo dài, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong các lĩnh vực then chốt như: năng lượng, công nghiệp, thương mại và thị trường.

Về lâu dài, tôi kỳ vọng, các đạo luật sẽ trở thành nền tảng thể chế quan trọng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, cũng như đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển bền vững của đất nước.

5 giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật trong thời gian tới, theo ông, Bộ Công Thương cần tập trung vào những giải pháp trọng tâm nào?

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chất lượng các quy định pháp luật ngày càng trở thành yếu tố then chốt, quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia. Là Bộ thuộc “khối kinh tế



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Điện lực (sửa đổi)

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Bộ Công Thương chủ động, trách nhiệm trong hoàn thiện thể chế

“Trong giai đoạn 2021 – 2025, Bộ Công Thương đã thể hiện tinh thần chủ động, trách nhiệm cao trong công tác hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật” – Đại biểu Quốc hội Trương Xuân Cừ – đoàn Hà Nội nhấn mạnh trong cuộc trao đổi với phóng viên Báo Công Thương.

ngành” trong các cơ quan của Chính phủ, công tác xây dựng và tổ chức thực thi thể chế của Bộ Công Thương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tác động trực tiếp đến hiệu quả vận hành của nền kinh tế và sự phát triển bền vững của các ngành, lĩnh vực do Bộ quản lý.

Theo tôi, trong giai đoạn 2026 - 2030, Bộ Công Thương cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ...

Thứ hai, kiểm soát tốt công tác xây dựng pháp luật ngay từ khâu tổng kết, rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, định hướng, kết luận của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước; xây dựng định hướng, đề xuất nhiệm vụ lập pháp nhằm nâng cao chất lượng lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Đảm bảo tiến độ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm của Quốc



hội, nhất là khâu xây dựng chính sách, nhằm tạo hành lang pháp lý vững chắc hoạt động quản lý nhà nước.

Thứ ba, tập trung rà soát nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội, trong giai đoạn năm 2026 - 2030. Đồng thời, thường xuyên đánh giá hiệu quả, chất lượng chính sách sau ban hành văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời điều chỉnh bất cập, mâu thuẫn và chủ động phát hiện, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ các quy định của pháp luật.

Thứ tư, bố trí nguồn lực tương xứng cho công tác xây dựng pháp luật nói chung, pháp chế nói riêng để đảm bảo xây dựng pháp luật, thể chế bám sát thực tiễn, hiệu quả cao trong ngắn hạn; căn cơ, thực chất về dài hạn.

Thứ năm, thực hiện hiệu quả cơ chế huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, nhất là các chuyên gia, nhà khoa học, đội ngũ luật gia, luật sư giàu kinh nghiệm vào quy trình xây dựng pháp luật, bảo đảm đánh giá tác động chính sách chuyên nghiệp, thực chất.

Xin cảm ơn ông!

Thông qua việc chủ động nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật, Bộ Công Thương đã góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, tháo gỡ vướng mắc từ thực tiễn, tạo môi trường pháp lý ổn định, minh bạch cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và hội nhập quốc tế.

HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT

Tác động sâu rộng đến sản xuất, kinh doanh

Dấu ấn cải cách thể chế

Giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Công Thương đã chủ trì xây dựng và ban hành gần 300 văn bản quy phạm pháp luật, con số lớn nhất từ trước tới nay. Ông đánh giá thế nào về ý nghĩa của khối lượng văn bản trong việc nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công Thương?

Giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Công Thương đã chủ trì xây dựng, trình các cơ quan có thẩm quyền và ban hành theo thẩm quyền tới gần 300 văn bản quy phạm pháp luật. Khối lượng văn bản quy phạm pháp luật lớn như vậy cho thấy nỗ lực rất đáng ghi nhận của Bộ trong việc thể chế hóa kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, qua đó, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Trước hết, đó là tinh thần chủ động, bám sát các chỉ đạo của Chính phủ và quá trình phân cấp, phân quyền để chuẩn bị kịp thời các văn bản pháp lý, thúc đẩy hoàn thiện thể chế gắn với chức năng quản lý của Bộ. Đây là một ưu điểm rất tích cực, thể hiện rõ ở việc bảo đảm tiến độ, chất lượng dự thảo. Đồng thời, cho thấy tinh thần cầu thị, cấp tiến và tuân thủ nghiêm túc các quy trình pháp lý trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đã làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, lấy ý kiến và giải trình trong suốt quá trình xây dựng chính sách. Việc lắng nghe, tiếp nhận và chủ động xử lý các vấn đề phát sinh sau khi văn bản được ban hành là điểm cộng lớn, phản ánh năng lực, trách nhiệm và hiệu quả ngày càng được nâng cao của Bộ trong hoạt động hoạch định thể chế, đặc biệt là trong lĩnh vực pháp lý vốn là nền tảng cho sự vận hành của toàn ngành.

Bộ Công Thương đã chủ trì rà soát, nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua nhiều đạo luật quan trọng, có tác động lớn tới kinh tế – xã hội. Ông chia sẻ gì về dấu ấn này?

Các đạo luật được ban hành trong nhiệm kỳ vừa qua như: Luật Dầu khí năm 2022, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Điện lực năm 2024, Luật Hóa chất năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Luật Thương mại điện tử năm 2025 đều là những văn bản có tính tổng hợp cao.

Mặc dù xuất phát từ hoạt động quản lý chuyên ngành trong lĩnh vực kinh tế – thương mại, song các đạo luật này không chỉ bó hẹp trong phạm vi ngành mà còn tác động lan tỏa đến nhiều lĩnh vực khác của đời sống kinh tế, xã hội. Xét ở góc độ thuần túy về pháp lý và quản lý, đây là những văn bản quy phạm pháp

Chuyên gia kinh tế Nguyễn Minh Phong đánh giá, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật giai đoạn 2021 – 2025 của ngành Công Thương có tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.



luật được xây dựng chặt chẽ, góp phần tháo gỡ các nút thắt về thể chế, định hướng lại thị trường, đồng thời tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước.

Bên cạnh đó, các đạo luật này giúp bảo đảm sự lành mạnh của thị trường, nâng cao chất lượng hàng hóa lưu thông, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách. Đặc biệt, về tư duy pháp lý, các đạo luật mới, trong đó có Luật Thương mại điện tử giúp Việt Nam từng bước làm chủ không gian pháp lý trong thương mại điện tử, kinh tế số và hoạt động thương mại trên nền tảng mạng xã hội, thay vì chỉ tập trung vào không gian vật lý truyền thống trong nước.

Gỡ “điểm nghẽn” thể chế cho doanh nghiệp

Bộ Công Thương đang chú trọng rà soát các điểm nghẽn pháp lý, hướng tới bỏ tư duy

“không quản được thì cấm” trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật của ngành. Theo ông, định hướng này tác động thế nào tới doanh nghiệp?

Đây là một định hướng đúng đắn, thể hiện sự quán triệt nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cũng như tiếp thu các bài học kinh nghiệm trong quá trình quản lý kinh tế trước đây. Trong quá khứ, không ít trường hợp vì chưa có đủ công cụ quản lý hoặc chưa theo kịp thực tiễn mà cơ quan quản lý lựa chọn giải pháp “không làm được thì cấm, không quản được thì cấm”.

Tuy nhiên, đến nay, tư duy quản lý đã có sự thay đổi rõ rệt theo hướng tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp. Tinh thần chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm được thể hiện ngày càng rõ. Qua đó, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp thông qua cơ chế tự đăng ký, tự chịu trách nhiệm và tự bảo đảm các yêu cầu của quản lý nhà nước.

Song song với đó, Nhà nước giảm thiểu can thiệp trực tiếp vào hoạt động thị trường, tập trung quản lý những lĩnh vực đúng chức năng, thẩm quyền, đồng thời tăng cường vai trò giám sát của xã hội. Đây là

Bộ Công Thương cần tăng cường lấy ý kiến một cách cầu thị từ bên ngoài. Thông tin đa chiều sẽ giúp đội ngũ pháp chế nâng cao năng lực chuyên môn, góp phần hoàn thiện chất lượng các văn bản pháp luật.



Hoàn thiện thể chế tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

những thay đổi rất trúng và đúng, góp phần giảm đáng kể chi phí tuân thủ, chi phí cơ hội cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện pháp luật.

Đặc biệt, Bộ đang quyết liệt triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và củng cố vai trò của đội ngũ pháp chế. Đây là hướng đi đúng bởi năng lực của đội ngũ cán bộ pháp chế, cũng như trách nhiệm của các bộ phận tham gia soạn thảo văn bản, có vai trò quyết định đến chất lượng của các dự thảo văn bản pháp luật được giao quản lý. Đội ngũ này không chỉ cần kiến thức chuyên môn vững vàng mà còn phải được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, liên tục cập nhật kinh nghiệm thực tiễn. Điều này nhằm tránh tình trạng sao chép máy móc, cài cắm lợi ích nhóm hoặc thiếu sáng tạo trong xây dựng chính sách.

Trong bối cảnh thể chế được xác định là một trong những động lực then chốt của tăng trưởng, ngành Công Thương tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật ra sao để phục vụ tốt hơn cho doanh nghiệp và người dân, thưa ông?

Việt Nam hiện đang trong bối cảnh đặc biệt, có thể ví như “vừa chạy vừa xếp hàng”, nhất là trong quá trình triển khai mô hình chính quyền 2 cấp ở địa phương cũng như việc sáp nhập, kiện toàn nhiều đơn vị ở cấp Trung ương. Điều này đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện bộ máy, trong đó có tổ chức của Bộ Công Thương.

Ngoài ra, nhiều đạo luật được thông qua trong thời gian qua với tiến độ rất nhanh, nhằm kịp thời thể chế hóa các chủ trương lớn. Do đó, thời gian tới, Bộ Công Thương cần tiếp tục đánh giá, rà soát các luật đã ban hành từ góc độ thị trường và thực tiễn thực thi, để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện những quy định chưa phù hợp.

Bên cạnh đó, việc phát huy tinh thần dân chủ, cầu thị trong xây dựng pháp luật cần được coi trọng hơn nữa. Không chỉ dừng lại ở việc quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước vào các văn bản pháp luật, điều quan trọng là phải gắn luật với đời sống thực tiễn. Chỉ khi đó, pháp luật mới thực sự phát huy được hiệu lực, hiệu năng và hiệu quả, trở thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế trong giai đoạn tới.

Xin cảm ơn ông!

Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm hoạch định chính sách

Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là “điểm sáng” trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật của ngành Công Thương giai đoạn 2021 - 2025.

Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, theo bà Nguyễn Thị Phương Liên - Phó Vụ trưởng Vụ Công tác Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư Pháp): Bộ Công Thương đã quán triệt sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật trong cấp ủy Đảng cũng như các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, coi đây là yếu tố quan trọng, tạo đà, làm nền tảng thúc đẩy hoạt động quản lý nhà nước cũng như thị trường phát triển.

Bên cạnh đó, định hướng lập pháp và chương trình lập pháp mà Bộ Công Thương đề xuất luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và yêu cầu thực tiễn. Trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, theo bà Nguyễn Thị Phương Liên, Bộ Công Thương trình Quốc hội thông qua 6 luật và tỷ lệ được Quốc hội bấm nút thông qua rất cao. “Điều này thể hiện chất lượng,



Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Phó Vụ trưởng Vụ Công tác Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp)

đồng thời phản ánh việc bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương” - bà Liên nhận định.

Bà Nguyễn Thị Phương Liên đánh giá, các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công Thương soạn thảo đều hướng tới mục tiêu cải cách, tinh gọn, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp là “điểm

sáng” trong công tác xây dựng pháp luật của ngành Công Thương. Đặc biệt, “tinh thần đột phá thể hiện ở đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, được tiếp cận và thể chế hóa trong từng văn bản cụ thể thông qua rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn trong những lĩnh vực được người dân và xã hội quan tâm” - bà Liên chỉ rõ.

Chủ động kiến tạo thể chế cho phát triển

Bộ Công Thương không chỉ quản lý sản xuất, kinh doanh mà còn có vai trò dẫn dắt thị trường, do đó, theo bà Nguyễn Thị Phương Liên, pháp luật của ngành Công Thương phải tương xứng với vị trí, vai trò, bảo đảm đồng bộ giữa thể chế và thiết chế. Xuất phát từ đặc thù đó, thời gian tới, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế của ngành Công Thương cần lưu ý một số vấn đề.

Thứ nhất, gắn đổi mới tư duy xây dựng pháp luật vào từng lĩnh vực cụ thể của pháp luật ngành Công Thương, chủ động kiến tạo thể chế cho phát triển. Cần từ bỏ triệt để tư duy “không quản được thì cấm”,

rà soát các quy định chuyên ngành theo hướng thông thoáng, khơi thông nguồn lực, khuyến khích phát triển.

Thứ hai, pháp luật ngành Công Thương rất đa dạng, phức tạp, nhiều vấn đề mới, xu hướng mới phát sinh. Vì vậy, ngoài việc giải quyết vấn đề thực tiễn, pháp luật cần dự báo được các vấn đề mới, xu hướng mới.

Thứ ba, đổi mới tư duy xây dựng pháp luật gắn với đặc thù ngành Công Thương, đặc biệt là lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, bởi pháp luật ngành Công Thương tác động trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

Thứ tư, các quy định về thương mại, đầu tư, logistics, công nghệ cao của ngành Công Thương cần tích hợp giữa đổi mới và hội nhập quốc tế, vận dụng linh hoạt kinh nghiệm quốc tế trên cơ sở điều kiện thực tiễn của Việt Nam, không rập khuôn máy móc. Đây là những điểm cần lưu ý gắn với đặc thù pháp luật ngành Công Thương, giúp nhận diện thuận lợi và khó khăn trong thời gian tới, góp phần đưa Nghị quyết 66 vào thực tiễn cuộc sống. ■

Công tác xây dựng pháp luật được Bộ Công Thương tiến hành bài bản, khoa học, xây dựng kế hoạch, phân công rõ trách nhiệm, xác định tiến độ cụ thể và đôn đốc việc triển khai thực hiện.

Nâng tầm đội ngũ pháp chế đáp ứng yêu cầu mới

Nhằm đổi mới công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, Bộ Công Thương đã xây dựng giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng cho đội ngũ pháp chế.

Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Những cải cách trong chính sách, thể chế ngành Công Thương là động lực mạnh mẽ giúp tăng trưởng bứt phá năm 2025. Để thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, Bộ Công Thương đã thành lập các tổ công tác triển khai tích cực những đề án lớn trong công tác pháp chế nhằm nâng cao vai trò, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho người làm công tác pháp chế.

Một số đơn vị thuộc Bộ đang thực hiện kiện toàn, thành lập tổ chức pháp chế thuộc đơn vị hoặc bố trí người làm công tác pháp chế chuyên trách. Bộ Công Thương cũng đã thẩm định đề án vị trí việc làm của các đơn vị bố trí người làm công tác pháp chế.

Tuy nhiên, với yêu cầu về hoàn thiện thể chế, chính sách trong nhiệm kỳ tới, cùng với bối cảnh các vấn đề pháp lý ngày càng phức tạp, liên ngành, việc thiếu cơ chế nhân sự phù hợp sẽ hạn chế khả năng ứng phó linh hoạt, kịp thời của từng đơn vị, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ, số lượng và chất lượng công việc. Đây là rào cản lớn đối với việc hiện đại hóa công tác pháp chế tại Bộ Công Thương trước yêu cầu đổi mới mô hình quản trị nhà nước.

Bà Đỗ Thị Thanh Hương - Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp) - cho hay, trước yêu cầu mới đối với công tác pháp chế, các bộ, ngành cần xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên. Đặc biệt, cần nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, tâm huyết, bản lĩnh, am hiểu thực tiễn, có tư duy cải cách, nhạy bén với những xu thế phát triển của thời đại.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng

Thực hiện đổi mới trong xây dựng và thi hành pháp luật



Bộ Công Thương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác pháp chế
Ảnh: Hoa Quỳnh

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, Bộ Công Thương đặc biệt chú trọng tăng cường xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật.

thời gian tới, Bộ Công Thương nêu rõ định hướng cơ chế điều động công chức trong Bộ tham gia làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp hóa, từng bước thực hiện mô hình tổ chức xây dựng pháp luật

tập trung. Đồng thời, bảo đảm lộ trình phát triển nguồn nhân lực pháp chế chất lượng cao với mục tiêu bổ sung nguồn lực cho các đơn vị chưa có tổ chức pháp chế hoặc chưa bố trí đủ công chức làm công tác pháp chế.

Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác pháp chế trong toàn ngành, Bộ Công Thương xác định việc tăng cường nguồn lực, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho người thực hiện là một giải pháp trọng tâm mang ý nghĩa đột phá trong giai đoạn tới. Bộ sẽ đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác pháp chế gắn với yêu cầu thực tiễn của từng lĩnh vực; xây dựng và ban hành danh sách công chức làm công tác pháp chế làm căn cứ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển.

Ông Ngô Đức Minh - Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh, hướng tới nhiệm kỳ 2026 - 2030, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số, đạt từ 10% trở lên. “Thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm “đầu tư cho xây dựng và hoàn thiện thể chế là đầu tư cho phát triển”, chú trọng kiện toàn tổ chức pháp chế, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật” - ông Minh nêu rõ. ■

XÂY DỰNG PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Đổi mới tư duy, tạo động lực cho tăng trưởng

Giai đoạn 2026 – 2030, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật của Bộ Công Thương tập trung bám sát, giải quyết vấn đề thực tiễn, khơi thông các nguồn lực xã hội.

Thời cơ, thách thức đan xen

Giai đoạn 2026 - 2030, bối cảnh thế giới được dự báo trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen. Bên cạnh đó, các vấn đề an ninh phi truyền thống, rủi ro mang tính hệ thống như: biến đổi khí hậu, khủng hoảng năng lượng, dịch bệnh... Trong bối cảnh đó, chất lượng thể chế, mức độ minh bạch, ổn định và hiệu lực của hệ thống pháp luật sẽ đóng vai trò then chốt trong nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tình hình trong nước, giai đoạn 2026 - 2030 được dự báo là thời kỳ quan trọng, mang tính chiến lược trong tiến trình phát triển đất nước theo hướng nhanh và bền vững, đặc biệt là việc triển khai những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới cao hơn. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn phải đối mặt với những thách thức từ bối cảnh toàn cầu hóa.

Để ứng phó hiệu quả, Việt Nam cần tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà nước pháp quyền, đổi



Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 kỳ vọng khơi thông nguồn lực phát triển

mới mô hình tăng trưởng gắn với khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Đồng thời, cần nâng cao năng lực dự báo, chủ động ứng phó với các cú sốc từ bên ngoài và tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế.

Chuyển đổi mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật

Giai đoạn 2026 - 2030, công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở Việt Nam bước vào một giai đoạn chuyển tiếp chiến lược. Vì thế, Bộ Công Thương xác định, tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật với các quan điểm: bảo đảm công tác xây dựng, hoàn thiện luật, pháp lệnh nói chung và pháp luật nói riêng đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Chính phủ, Thủ

Các định hướng, nhiệm vụ lập pháp được xác định là cơ sở quan trọng để Bộ Công Thương chủ động nghiên cứu, rà soát, lập đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm, triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

tướng Chính phủ; bám sát và thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương phải đồng bộ với quá trình hoàn thiện hệ

thống pháp luật Việt Nam, bám sát các chủ trương, định hướng về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, chiến lược xây dựng pháp luật được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Về định hướng trong xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Công Thương: tập trung ưu tiên làm tốt công tác thể chế hóa các chủ trương, quyết sách quan trọng được đề ra tại Đại hội Đảng toàn quốc; thể chế hoá đầy đủ, đúng đắn, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền, nhất là 4 nghị quyết đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ lập pháp được đề xuất cần phải trên cơ sở thực tiễn phát triển của Việt Nam, bám sát, giải quyết vấn đề thực tiễn, khơi thông các nguồn lực xã hội. Trong đó, ưu tiên nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tháo gỡ “điểm nghẽn” pháp luật phục vụ tăng trưởng kinh tế; tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống để hình thành các động lực tăng trưởng mới. ■

Những bài học then chốt trong xây dựng pháp luật

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật không chỉ là nhiệm vụ chính trị - pháp lý quan trọng mà là yêu cầu cấp thiết để thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Đối với Bộ Công Thương, việc thực hiện tốt nhiệm vụ này góp phần kiến tạo một môi trường pháp lý minh bạch, công bằng, thuận lợi cho doanh nghiệp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước.

Giai đoạn 2021 - 2025 là nhiệm kỳ Bộ Công Thương có số lượng văn bản được ban hành lớn nhất, với nhiều dự án luật giữ vai trò quan trọng trong điều chỉnh các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Qua đó, rút ra bài học kinh nghiệm cho công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật thời gian tới.

Thứ nhất, nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng tiếp tục là kim chỉ nam trong quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật. Tiếp tục rà soát, thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển bền vững. Tư duy pháp luật phải

Từ công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Bộ Công Thương giai đoạn 2021 – 2025, có thể đúc kết, rút ra một số bài học kinh nghiệm.

được đổi mới theo hướng chủ động dự báo, dẫn dắt và đón đầu xu thế.

Thứ hai, tư duy xây dựng pháp luật cần chuyển mạnh sang định hướng kiến tạo và dẫn dắt. Việc đánh giá xu hướng công nghệ và kinh tế mới là cơ sở để hình thành khuôn khổ pháp lý đón đầu các mô hình sản xuất, kinh doanh hiện đại.

Thứ ba, sự gắn kết giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật là điều kiện tiên quyết để bảo đảm hiệu quả thực thi. Bộ Công Thương không chỉ giữ vai trò chủ thể xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, mà còn phải tổ chức triển khai thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả thực thi trong thực tiễn. Việc tiếp nhận và phản hồi thông tin từ doanh nghiệp, người dân cần được coi là căn cứ quan trọng để kịp



Bộ Công Thương kiến tạo môi trường pháp lý minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp

thời điều chỉnh quy định cho phù hợp, khắc phục tình trạng pháp luật lạc hậu hoặc không khả thi.

Thứ tư, trong bối cảnh chuyển đổi số là xu thế tất yếu, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn bộ quy trình xây dựng và thực thi pháp luật cần được đẩy mạnh. Đồng thời, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ pháp chế có trình độ chuyên môn vững, có kỹ năng ứng dụng công nghệ hiện đại là điều kiện tiên quyết để đáp ứng yêu cầu

xây dựng nền hành chính số, chính phủ điện tử và quản trị công hiện đại.

Thứ năm, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật cần tập trung hỗ trợ hiệu quả cho quá trình hội nhập quốc tế, nhất là thực hiện các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết. Đồng thời, thiết lập cơ chế phòng ngừa và xử lý hiệu quả các tranh chấp quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại và đầu tư.

Thứ sáu, với chức năng quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực trọng yếu như: công nghiệp năng lượng, công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ, phát triển thị trường trong nước, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế, Bộ Công Thương cần chủ động đề xuất, xây dựng, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan. Trong giai đoạn tới, trọng tâm đặt vào việc xây dựng khung pháp lý hỗ trợ hiệu quả các lĩnh vực mới nổi như: kinh tế số, thương mại điện tử, sở giao dịch hàng hóa phái sinh, năng lượng tái tạo, chuyển đổi năng lượng công bằng, kinh tế tuần hoàn và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh.

Thứ bảy, để triển khai hiệu quả định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật, cần có sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành, trong đó, cần cải thiện công tác lấy ý kiến theo hướng làm rõ các nội dung cần xin ý kiến theo từng chủ thể bị tác động cũng như tăng cường, đảm bảo đủ nhân lực và kinh phí cho xây dựng pháp luật. ■

Thị trường cà phê thế giới đang suy yếu rõ nét, đặc biệt là Robusta, khi nhiều tổ chức lớn vẫn giữ dự báo lạc quan về nguồn cung. Theo dữ liệu từ Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (MXV), trong 13 phiên giao dịch gần đây, giá cà phê Robusta giảm tới 12 phiên và thị trường kỳ hạn đang tin rằng, nguồn cung toàn cầu vẫn khá dồi dào. Thế nhưng, thực tế tại các vùng trồng lớn của Brazil và Việt Nam cũng như diễn biến tồn kho tại các trung tâm tiêu thụ lại không hoàn toàn “đồng thuận” với nhận định này. Sự chênh lệch giữa dự báo và thực tế đang đặt ra khả năng, thị trường sẽ xuất hiện thay đổi đáng chú ý về xu hướng giá trong thời gian tới.

Nghịch lý dự báo và tình hình thực tế

Tại Brazil, sự chênh lệch giữa các dự báo đang bộc lộ rõ những hạn chế trong cách tiếp cận hiện nay. Với niên vụ 2025 - 2026, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) ước tính, sản lượng cà phê đạt khoảng 63 triệu bao, chỉ giảm nhẹ so với dự báo giữa năm. Trong khi đó, Cơ quan Cung ứng quốc gia Brazil (CONAB) đưa ra con số thấp hơn đáng kể, ở mức 56,54 triệu bao. Khoảng cách gần 7 triệu bao này không đơn thuần là sai số kỹ thuật, mà phản ánh việc các mô hình quốc tế vẫn chưa đánh giá đầy đủ mức độ suy giảm năng suất thực tế tại vườn cây.

Sự lệch pha tiếp tục kéo dài sang niên vụ 2026 - 2027, khi StoneX đưa ra dự báo sản lượng kỷ lục 70,7 triệu bao. Trái ngược với những con số này, thực trạng cây cà phê tại các vùng sản xuất trọng điểm của Brazil như Minas và Mogiana lại đang phát đi tín hiệu đáng lo ngại. Các chuyên gia nông học ghi nhận hiện tượng “hoa giả” để nói đến những bông hoa nhỏ, yếu, không mùi và cho thấy cây cà phê đã bị cạn kiệt năng lượng sau vụ thu hoạch trước. Khi hiện tượng này xảy ra trong điều kiện nhiệt độ mặt đất lên tới 35 - 37°C vào giai đoạn phân hóa mầm hoa, sự cạnh tranh dinh dưỡng trở nên gay gắt hơn, làm gia tăng tỷ lệ rụng quả non và trực tiếp giới hạn tiềm năng năng suất.

Thực tế này cho thấy, một điểm then chốt là nhiều dự báo sản lượng cao đang được xây dựng trên giả định rằng, cây cà phê có thể phục hồi hoàn toàn về mặt sinh học, trong khi nền tảng sinh lý của vườn cây hiện nay không còn đủ khỏe để đáp ứng kỳ vọng đó.

Bộ Nông nghiệp Mỹ đã điều chỉnh giảm dự báo sản lượng Robusta vụ 2025 - 2026 tại Việt Nam xuống còn 30,8 triệu bao, nhưng mức này vẫn được xem là khá cao. Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam (VICOFA) cũng duy trì kỳ vọng, sản lượng có thể phục hồi khoảng 10%. Tuy nhiên, các ước tính trên vẫn chưa phản ánh hết tác động của chuỗi hiện tượng thời tiết cực đoan tại khu vực Tây Nguyên.

Giá cà phê giảm sâu, nguồn cung có thực sự dư thừa?



Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Phó Tổng giám đốc MXV

Trong năm qua, các vùng trồng Robusta trọng điểm liên tục chịu ảnh hưởng từ áp thấp và các cơn bão mạnh, đặc biệt là bão Kalmaegi vào tháng 11 với lượng mưa kỷ lục, từ 500 mm đến gần 1.900 mm tại Gia Lai và Đắk Lắk. Tình trạng ngập sâu kéo dài từ 1,5 đến 3 mét tại các vùng trũng như Krông Bông hay An Khê không chỉ gây thiệt hại tức thời mà còn làm suy yếu bộ rễ, gia tăng nguy cơ sâu bệnh và ảnh hưởng tiêu

cực tới năng suất trong các niên vụ tiếp theo. Đây là những yếu tố có độ trễ, thường chỉ bộc lộ rõ sau một đến hai vụ thu hoạch, nên dễ bị bỏ sót trong các mô hình dự báo ngắn hạn.

Khi “lớp đệm an toàn” tan biến và bài học từ lịch sử

Nếu các dự báo dư cung là chính xác, tồn kho cà phê toàn cầu lẽ ra phải cho thấy xu hướng cải thiện. Tuy nhiên, thực tế đang

Trên bảng giá, cà phê đang kéo dài chuỗi giảm theo nhận định dư cung của nhiều tổ chức quốc tế. Tuy nhiên, những gì diễn ra tại các vùng trồng và kho dự trữ lại cho thấy một “bức tranh” khác biệt. Sự lệch pha này đang đặt ra câu hỏi lớn, liệu thị trường có đang âm thầm hình thành một chu kỳ giá mới?

➤ HOÀNG VƯƠNG

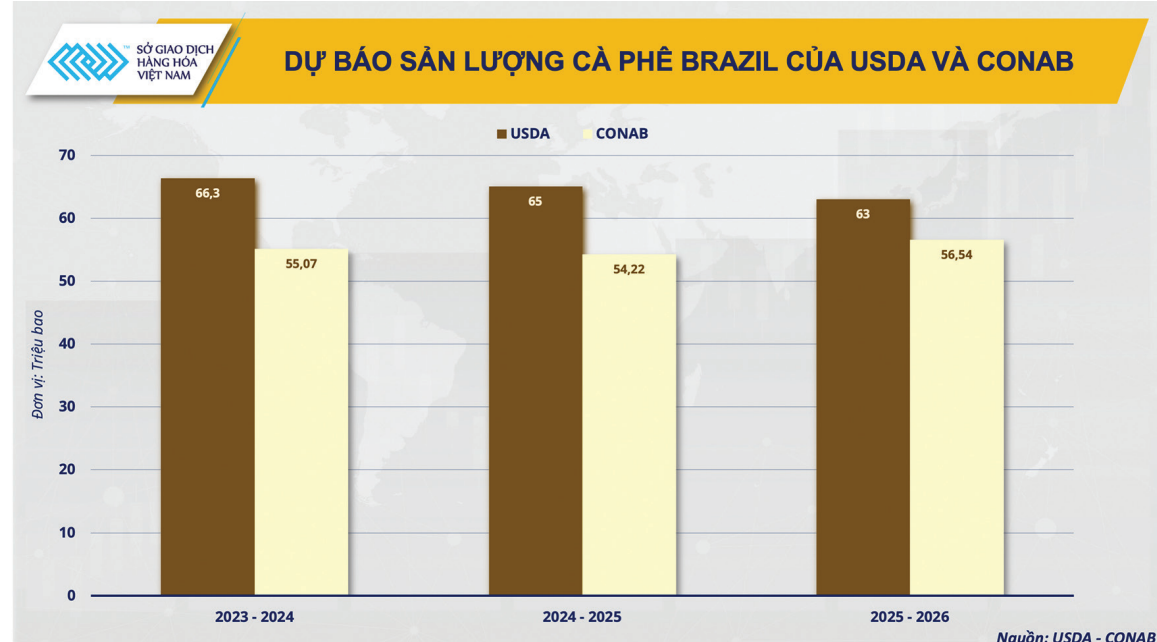
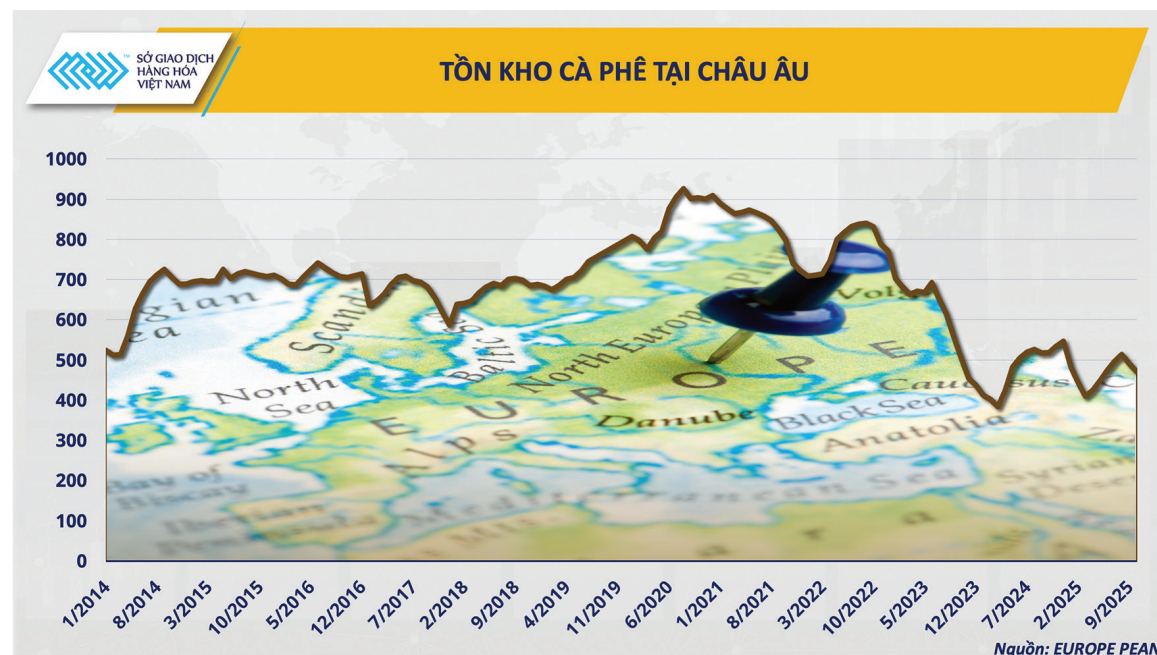
diễn ra theo chiều ngược lại. Theo Liên đoàn Cà phê châu Âu (ECF), tổng tồn kho tại khu vực này đến tháng 11 chỉ còn 471.389 tấn, mức thấp nhất trong nhiều năm nay và tiệm cận đáy của một thập kỷ.

Trên các sàn giao dịch phái sinh, xu hướng sụt giảm tồn kho càng thể hiện rõ. Tại ICE London, lượng Robusta lưu kho đã giảm mạnh từ đỉnh 7.015 lô hồi tháng 7 xuống dưới 4.056 lô vào tháng 12,

gần như xóa sạch lượng tích lũy của nửa đầu năm. Tại ICE New York, tồn kho Arabica cũng giảm hơn 57% so với cùng kỳ năm trước, chỉ còn khoảng 406.000 bao. Khi dự trữ tại các cảng châu Âu rơi xuống mức đáy lịch sử 7,8 triệu bao, thị trường ngày càng bộc lộ trạng thái thiếu hụt mang tính cấu trúc, thay vì chỉ là những biến động ngắn hạn do yếu tố tâm lý.

Trong quá khứ, những “cú sốc” lớn như sự kiện “sương muối đen” năm 1975 tại Brazil, hay đợt hạn hán nghiêm trọng năm 2014 đều được thị trường hấp thụ nhờ lượng tồn kho gối vùi dồi dào. Chính “lớp đệm an toàn” này đã đóng vai trò “giảm chấn”, giúp chuỗi cung ứng có thời gian thích nghi trước khi giá tăng mạnh.

Điểm khác biệt của giai đoạn hiện tại nằm ở chỗ, lớp đệm đó gần như đã cạn kiệt. Khi rủi ro sản xuất đồng thời xuất hiện tại các thủ phủ cà phê, trong khi tồn kho toàn cầu liên tục bị bào mòn, thị trường không còn nhiều dư địa để tự điều tiết. Trong bối cảnh đó, việc giá cà phê suy yếu trên thị trường kỳ hạn nhiều khả năng phản ánh độ trễ trong nhận thức, hơn là trạng thái cân bằng thực sự của cung - cầu.



Ông NGUYỄN NGỌC QUỲNH
- Phó Tổng giám đốc MXV:

Thị trường cà phê thế giới đang tiến gần một giai đoạn chuyển tiếp quan trọng. Mặt bằng giá không chỉ được dẫn dắt bởi các mô hình dự báo nguồn cung mà ngày càng chịu tác động rõ hơn từ những tín hiệu khan hiếm thực tế trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Gạo Việt chinh phục

KHÁCH HÀNG KHÓ TÍNH

➤ NGUYỄN HẠNH

Gạo Việt vươn lên bằng chất lượng

Ba thập kỷ làm lúa gạo, bà Bùi Thị Hạnh Hiếu - Tổng Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Chế biến nông sản Bảo Minh - thường chia sẻ về hành trình gìn giữ giống quý hơn là câu chuyện thương mại. Với bà, Bảo Minh không chỉ là một doanh nghiệp xuất khẩu mà còn là nơi giữ “hồn” gạo Việt, bảo tồn nhiều giống đặc sản, duy trì bản sắc ẩm thực Việt giữa thị trường toàn cầu.

Năm 2025, Bảo Minh xuất khẩu khoảng 20% sản lượng, chủ yếu sang thị trường châu Âu. Sản phẩm Japonica và các dòng nếp đặc sản được đưa tới Đức, Hà Lan và nhiều thị trường khác nhờ chất lượng ổn định. Công ty cũng đang đầu tư mạnh vào hạ tầng xuất khẩu nhằm tăng quy mô trong những năm tới.

Theo bà Hiếu, thay vì tham gia thị trường bằng gạo giá rẻ, các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng nâng tỷ trọng sản phẩm cao cấp, cao hơn 10 - 15% so với nhiều đối thủ. Dòng gạo nếp đặc sản hay Japonica là những loại “đậm chất Việt”, được đánh giá rất cao tại các thị trường “khó tính”.

Đặc biệt, tại châu Âu, gạo ST25 đang trở thành một hiện tượng. Hương vị đặc trưng, độ dẻo thơm và hình ảnh “gạo ngon nhất thế giới” giúp sản phẩm ngày càng phổ biến, củng cố thương hiệu gạo Việt trong phân khúc cao cấp.

Tại cuộc gặp diễn ra ngày 4/12 giữa Chủ tịch Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) Đỗ Hà Nam và đại diện Bộ Nông nghiệp Nhật Bản, phía Nhật Bản muốn tìm hiểu định hướng sản xuất gạo chất lượng cao, đặc biệt là Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao phát thải thấp mà Việt Nam đang triển khai ở Đồng bằng sông Cửu Long. Đây là tín hiệu cho thấy, Việt Nam không chỉ xuất khẩu gạo, mà còn xuất khẩu chất lượng, quy trình và tiêu chuẩn sản xuất.

Được biết, gạo Việt Nam vào Nhật Bản đang chịu mức thuế tới 400% cùng hàng rào kỹ thuật đặc biệt khắt khe. Điều này khiến sản lượng xuất khẩu sang Nhật Bản còn hạn chế. Trong khi đó, Mỹ, Ấn Độ, Thái Lan và nhiều nguồn cung khác đang nỗ lực gia tăng hiện diện tại Nhật Bản.

Còn tại Việt Nam, tính minh bạch và hiệu quả của các mô hình liên kết chuỗi sản xuất lúa gạo

ngày càng được củng cố, tạo nền tảng quan trọng cho phát triển bền vững vùng nguyên liệu chất lượng cao. Theo ông Phạm Thái Bình - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Trung An - các mô hình liên kết đã giúp doanh nghiệp trở thành một trong những đơn vị đầu tiên xuất khẩu 500 tấn gạo phát thải thấp sang Nhật Bản. “*Khi Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao được triển khai trên diện rộng, ngành lúa gạo Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ hơn, nâng cao giá trị, củng cố uy tín trên thị trường quốc tế*” - ông Bình nói.

Khẳng định vị thế mới bằng tiêu chuẩn xanh

Giai đoạn 2024 - 2025 được xem là thời kỳ đầy biến động của thị trường gạo thế giới. Trong bối cảnh đó, doanh nghiệp Việt Nam lại mở rộng được nhiều thị trường mới (đặc biệt là châu Phi), giúp Việt Nam vươn lên vị trí nước xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới. Sự kiện gạo ST25 lần thứ ba được vinh danh “gạo ngon nhất thế giới” cũng góp phần khẳng định chất lượng ổn định của gạo Việt.

Theo PGS.TS Bùi Bá Bổng - Chủ tịch Hiệp hội Ngành hàng lúa gạo

Việt Nam (VIETRISA) - Việt Nam đã “bước qua lời nguyên gạo giá rẻ”, các giống OM18, Đài Thom 8, OM5451... đều là những giống chất lượng cao được ưa chuộng trên thị trường quốc tế. Đặc biệt, việc nâng chất lượng mà vẫn giữ được năng suất được xem là yếu tố giúp Việt Nam duy trì vị thế trong nhóm dẫn đầu.

Trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, Chủ tịch Tập đoàn Lộc Trời Huỳnh Văn Thôn cho rằng, xây dựng vùng nguyên liệu ổn định là “chìa khóa” để doanh nghiệp chủ động, không phụ thuộc vào biến động của các nước nhập khẩu lớn như Philippines hay Indonesia.

Một dấu ấn quan trọng của ngành lúa gạo năm 2025 là sự xuất hiện của nhãn hiệu “gạo Việt xanh, phát thải thấp”. Cách tiếp cận mới này khiến doanh nghiệp không còn bán gạo đồng nhất như trước mà phân loại theo cấp độ chất lượng. Những lô đạt chuẩn được đưa vào phân khúc cao cấp, đáp ứng nhu cầu đặc biệt của thị trường, hình thành chuỗi giá trị mới.

Ông Trương Duy Hải - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Lương thực A An - cho biết, đây là hướng

đi phù hợp với xu thế thị trường. Doanh nghiệp cũng kỳ vọng sẽ mở rộng diện tích đạt chuẩn lên 3.500 ha trong năm 2025, tiến tới hơn 5.000 ha vào vụ đông xuân 2025 - 2026.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong 11 tháng năm 2025, Việt Nam xuất khẩu 7,53 triệu tấn gạo, đạt 3,85 tỷ USD, với giá bình quân khoảng 511,9 USD/tấn. Gạo Việt hiện có mặt tại 150 quốc gia, trong đó, ASEAN và Trung Quốc là thị trường chủ lực. Giá trị xuất khẩu nông sản tăng mạnh trong những năm gần đây, đặc biệt là mặt hàng gạo tăng gấp đôi.

Bên cạnh các thị trường truyền thống, Việt Nam đang mở rộng sang khu vực Tây Á như: Iraq, Syria và ký một phần thỏa thuận với Chính phủ Bangladesh. Nỗ lực xây dựng thương hiệu gạo Việt được đẩy mạnh thông qua Chiến lược phát triển thương hiệu gạo đến năm 2030 và Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao.

Ông Lê Thanh Tùng - Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký VIETRISA - nhấn mạnh, xây dựng thương hiệu gạo Việt là hành trình dài hạn, đòi hỏi nỗ lực từ nông dân đến doanh nghiệp. Sản xuất theo tiêu chuẩn bền

vững không chỉ giảm chi phí mà còn đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe của chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt trong bối cảnh thế giới chuyển dịch sang mục tiêu Net Zero.

“Gạo xanh” vì thế không chỉ là trách nhiệm môi trường mà còn là “giấy thông hành” thương mại. Các thị trường như: EU, Nhật Bản, Canada hay UAE đều có yêu cầu rất cao về tiêu chuẩn xanh. Những cánh đồng phát thải thấp sẽ tạo nền tảng cho giá trị xuất khẩu mới, giúp doanh nghiệp gắn nhãn “Green Rice” hay “Low Carbon Rice”, điều mà các nhà nhập khẩu đặc biệt quan tâm.■

“**Từ năng cao năng suất, chất lượng đến mở rộng thị trường và phát triển theo tiêu chuẩn xanh, sản phẩm gạo Việt Nam ngày càng khẳng định giá trị trong chuỗi cung ứng toàn cầu.**”



Nhu cầu gạo sạch và gạo phát thải thấp sẽ tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới



Ban Chấp hành Công đoàn Công Thương khóa V ra mắt Đại hội

Ảnh: Cán Dũng

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM LẦN THỨ V

Đoàn kết – Dân chủ – Kỷ cương – Đổi mới – Phát triển

Với phương châm “Đoàn kết – Dân chủ – Kỷ cương – Đổi mới – Phát triển”, Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa V là dấu mốc của thời kỳ phát triển, lấy kỷ cương làm nền tảng, biến quyết tâm thành hành động thực tiễn, đổi mới mạnh mẽ, không ngừng nghỉ.

➤ PHƯƠNG CỤC

Khẳng định vai trò trụ cột, bảo vệ quyền lợi đoàn viên

Trong hai ngày 18 - 19/12/2025, tại Hà Nội, Công đoàn Công Thương Việt Nam tổ chức Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam lần thứ V, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phát biểu khai mạc Đại hội, đồng chí Lê An Hải - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam - cho biết: “Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển” và tư duy mới, phương pháp, cách làm mới, Đại hội khóa V là dấu mốc thời kỳ phát triển của Công đoàn Công Thương Việt Nam, lấy kỷ cương làm nền tảng cho mọi hành động, biến quyết tâm thành hành động thực tiễn. Đồng thời, đổi mới mạnh mẽ, không ngừng nghỉ để bắt kịp với xu thế phát triển của thời đại và cùng nhau hành động với tinh thần dân chủ, kiến tạo nên một nhiệm kỳ phát triển vượt bậc để hoàn thành tốt nhất chương trình Đại hội đề ra”.

Giai đoạn 2023 - 2025, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức chung của nền kinh tế, hoạt động của Công đoàn Công Thương Việt Nam vẫn ghi

Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa V đã thành công, bầu Ban Chấp hành gồm 30 đồng chí, trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Minh – Tổng Biên tập Báo Công Thương – tái đắc cử Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

nhận những bước chuyển mình quan trọng nhờ sự chỉ đạo sát sao từ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Đảng bộ Bộ Công Thương. Với sự nỗ lực không ngừng của các cấp công đoàn, việc triển khai Nghị quyết Đại hội IV Công đoàn Công Thương Việt Nam đã gặt hái được nhiều kết quả toàn diện, tạo dấu ấn đậm nét, khẳng định vai trò trụ cột của tổ chức đối với người lao động.

Về công tác đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho đoàn viên, các cấp công đoàn đã chủ động tham gia đóng góp ý kiến sâu sát vào các dự thảo luật quan trọng như Luật Công đoàn, Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội. Đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tại hơn 1.100 đơn vị về việc chấp hành pháp luật lao động. Đáng chú ý, hoạt động thương lượng tập thể đạt được những con số ấn tượng với hơn 90% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết thỏa ước lao động tập thể, trong đó,

phần lớn các bản thỏa ước đều chứa đựng những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định pháp luật hiện hành. Song song đó, quy chế dân chủ tại cơ sở được củng cố vững chắc khi tỷ lệ đơn vị tổ chức đối thoại tại nơi làm việc đạt mức cao, tạo môi trường làm việc hài hòa và minh bạch.

Điểm tựa tin cậy cho người lao động ngành Công Thương

Không chỉ dừng ở việc bảo vệ quyền lợi, công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cũng được triển khai đồng bộ thông qua các chương trình giàu nhân văn như “Tết sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn” hay “Bữa cơm Công đoàn”. Chỉ tính riêng hoạt động cải thiện bữa ăn ca, toàn ngành đã huy động nguồn lực trị giá gần 6 tỷ đồng để mang lại những bữa cơm ấm áp cho gần 75.000 lượt người lao động. Ngoài ra, việc ký kết các thỏa thuận hợp tác phúc lợi đã giúp hàng vạn



Đồng chí Lê An Hải - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam - phát biểu tại Đại hội

đoàn viên được tiếp cận các dịch vụ, hàng hóa với giá ưu đãi, góp phần thiết thực vào việc ổn định cuộc sống trong bối cảnh lạm phát.

Sức lan tỏa của phong trào thi đua yêu nước cũng là một điểm sáng trong giai đoạn này, khi toàn ngành ghi nhận xấp xỉ 450.000 sáng kiến, tạo ra giá trị làm lợi lên đến 55 tỷ đồng. Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng được đẩy mạnh với sự tham gia của hàng chục nghìn lượt cán bộ và người lao động, không chỉ nâng cao kỹ năng hoạt động công đoàn mà còn giúp 70% tổng số đoàn viên nâng cao trình độ nghề nghiệp. Đặc biệt, phong trào “Giải việc nước, đảm việc nhà” tiếp tục thu hút đông đảo nữ công nhân, viên chức tham gia với tỷ lệ đạt danh hiệu lên đến 75,5%, khẳng định vị thế

và đóng góp quan trọng của lực lượng lao động nữ trong ngành Công Thương.

Sự phát triển mạnh mẽ về chất lượng đã tạo tiền đề cho công tác xây dựng tổ chức ngày càng vững mạnh. Giai đoạn 2023 - 2025, ghi nhận sự gia tăng về số lượng với hơn 8.100 đoàn viên mới và hơn 2.100 đoàn viên ưu tú vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng, vượt 110% kế hoạch đề ra. Với tỷ lệ tuyệt đối về việc hoàn thành các chỉ tiêu học tập nghị quyết, tham gia xây dựng chính sách và đào tạo nghề, Công đoàn Công Thương Việt Nam khẳng định sức mạnh đoàn kết và tinh thần chủ động, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ trọng tâm, xứng đáng là điểm tựa tin cậy của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong tình hình mới.■

Tại Nghệ An, Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) không chỉ mang ý nghĩa bảo vệ rừng, mà đang tạo ra nguồn lực mới, giúp cho hộ gia đình và cộng đồng dân cư nhận rừng phát triển kinh tế hộ.

LIỀU VỎ

Nguồn lực mới cho chủ rừng

Tỉnh Nghệ An thực hiện thí điểm ERPA giai đoạn 2023 - 2025. Đến nay, kết quả đạt được rất khả quan với tổng diện tích chi trả hơn 730 nghìn ha rừng tự nhiên. Tổng kinh phí chi trả trên 330 tỷ đồng cho các đối tượng được hưởng lợi. Trong đó, chi trả cho gần 34.000 hộ gia đình, cộng đồng dân cư, tương ứng với số tiền gần 74 tỷ đồng; 56 UBND xã (sau sáp nhập) được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng được chi trả với số tiền 27 tỷ đồng; 21 chủ rừng là tổ chức được chi trả với số tiền hơn 206 tỷ đồng. Có 964 công trình sinh kế của các cộng đồng tham gia hoạt động quản lý rừng với chủ rừng là tổ chức

ERPA nâng cao sinh kế hộ gia đình và phát triển rừng bền vững

được phê duyệt hỗ trợ từ nguồn kinh phí ERPA với số tiền 48 tỷ đồng và hơn 104 tỷ đồng được chi trả cho hoạt động khoán bảo vệ rừng.

Khác với các chương trình hỗ trợ trước đây, ERPA được triển khai theo nguyên tắc chi trả dựa trên kết quả giảm phát thải. Nguồn tài chính từ chương trình được phân bổ trực tiếp tới các chủ rừng, gắn với diện tích rừng và mức độ tham gia quản lý bảo vệ rừng. Đánh giá bước đầu cho thấy, đối với nhiều hộ gia đình miền núi Nghệ An, tiền chi trả ERPA đã trở thành khoản thu nhập bổ sung từ rừng, góp phần hỗ trợ chi phí sinh hoạt, đầu tư sản xuất và duy trì các hoạt động bảo vệ rừng tại chỗ. Đối với cộng đồng dân cư, chương trình đã hỗ trợ nhiều mô hình sinh kế góp phần phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc miền tây Nghệ An... Nhận thức của người dân và cộng đồng dân cư về bảo vệ rừng, phát triển



Hướng dẫn người dân sử dụng bếp tiết kiệm củi tại xã Hữu Kiệm, tỉnh Nghệ An

kinh tế xanh gắn với bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống cũng được thay đổi tích cực. Bảo vệ rừng không còn mang tính phong trào, mà trở thành lợi ích gắn bó trực tiếp với đời sống và được thể hiện bằng con số cụ thể, nhất là các nội dung mới, xu hướng phát triển trong tương lai để hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên mới.

ERPA khẳng định vai trò nguồn lực kinh tế mới từ rừng

Trong quá trình triển khai ERPA, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Nghệ An là đơn vị đầu mối tiếp nhận, quản lý và tổ chức chi trả nguồn tiền ERPA đến các chủ rừng. Quỹ đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, các cấp, ngành chỉ đạo, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn

kịp thời, nhất là khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Quỹ cũng phối hợp chặt chẽ với Chi cục Kiểm lâm Nghệ An, chính quyền địa phương các xã, rà soát diện tích rừng đủ điều kiện, xác định đối tượng hưởng lợi, công khai phương án chi trả và giám sát việc sử dụng nguồn tiền theo đúng quy định.

Việc tổ chức chi trả ERPA được thực hiện đồng bộ với hệ thống chi trả hiện có, bảo đảm đúng đối tượng, công khai và minh bạch, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai tại cơ sở. Với nguồn kinh phí tương đối lớn được chi trả đến tận các hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn bản, ERPA đang từng bước khẳng định vai trò là nguồn lực kinh tế mới từ rừng tại Nghệ An. Không chỉ góp phần bảo vệ môi trường, chương trình còn tạo nền tảng để nâng cao sinh kế, cải thiện đời sống người dân miền núi. Đây cũng là hướng đi phù hợp trong bối cảnh Nghệ An triển khai các mục tiêu tăng trưởng xanh và thích ứng biến đổi khí hậu.■

"Kỷ luật và đồng tâm" lan tỏa

Tinh thần "Kỷ luật và đồng tâm" của thợ mỏ được hun đúc từ cuộc tổng đình công của hơn ba vạn công nhân vùng mỏ năm 1936. Trải qua gần một thế kỷ, khẩu hiệu ấy đã vượt khỏi phạm vi một khẩu hiệu đấu tranh để trở thành giá trị văn hóa đặc trưng, ăn sâu vào ý chí và bản lĩnh của các thế hệ công nhân ngành than - khoáng sản Việt Nam.

Trong dòng chảy ấy, người lao động ngành hóa chất mỏ đã tiếp nhận, kế thừa và phát huy tinh thần kỷ luật, đoàn kết thành kim chỉ nam cho mọi suy nghĩ và hành động, giúp MICCO không ngừng lớn mạnh trong suốt chặng đường xây dựng và phát triển.

Nhân kỷ niệm 60 năm truyền thống và 30 năm thành lập MICCO, nhìn lại hành trình chưa quá dài nhưng đủ để thấy tính kỷ luật, sự tuân thủ trong công việc, tinh thần đồng lòng và gắn bó của gần 4.000 cán bộ, công nhân đã tạo nên nền tảng vững chắc cho thương hiệu MICCO. Từ "Kho 3 - Hữu Lũng (Lạng Sơn)" những ngày đầu sơ khai, MICCO đã mở rộng hiện diện tới Cái Đá (Quảng Ninh), Kép (Bắc Ninh), Tam Điệp (Ninh Bình), Hòa Khương (Đà Nẵng), Tóc Tiên (Bà Rịa - Vũng Tàu, nay là TP. Hồ Chí Minh) và đến nay, có 31 đơn vị thành viên trải dài khắp cả nước.

MICCO gìn giữ và phát huy truyền thống "kỷ luật và đồng tâm"

Trải qua 60 năm hình thành và phát triển, Tổng công ty Công nghiệp hóa chất mỏ (MICCO) đã gìn giữ, phát huy tinh thần "Kỷ luật và đồng tâm" của thợ mỏ, trở thành giá trị cốt lõi tạo nên sức mạnh đoàn kết.

HOÀNG NGUYỄN

Sức mạnh đoàn kết từ nền tảng công đoàn

Từ nhiệm vụ ban đầu là tiếp nhận, bảo quản và cung ứng vật liệu nổ nhập khẩu theo nghị định thư, MICCO đã từng bước nghiên cứu, chế thử và sản xuất thành công thuốc nổ công nghiệp trong nước, tiến tới xuất khẩu vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) và tiền chất thuốc nổ ra nhiều thị trường quốc tế.

Đóng góp quan trọng trong thành công đó là vai trò của tổ chức Đảng, hệ thống điều hành và đặc biệt là công đoàn - "cầu nối" giữa người lao động và doanh nghiệp. Ngay



Kiểm tra vật liệu nổ công nghiệp do Micco sản xuất trước khi xuất khẩu

MICCO được thành lập từ nền tảng "Kho 3 - Hữu Lũng" năm 1965, đến nay, có 31 đơn vị thành viên và gần 4.000 lao động. Tổng công ty là doanh nghiệp chủ lực trong sản xuất, cung ứng VLNCN của Việt Nam, xuất khẩu sản phẩm sang thị trường quốc tế. Nhiều năm liền, MICCO được tôn vinh "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động", nhận nhiều phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

từ những ngày đầu thành lập, Công đoàn MICCO đã là nơi bảo vệ quyền lợi, tiếp nhận nguyện vọng và chăm lo đời sống của công nhân. Văn hóa "đồng tâm" được nuôi dưỡng từ tinh thần sẻ chia, tương trợ và gắn kết tập thể.

Sự phối hợp hài hòa giữa chuyên môn và công đoàn giúp doanh nghiệp duy trì môi trường làm việc ổn định, tạo động lực thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Trong các dự án quan trọng như: Nhà máy sản xuất Amon Nitrat Thái Bình (nay là Hưng

Yên), các dây chuyền công nghệ VLNCN mới hay kế hoạch xây dựng Nhà máy Amoniac, công đoàn luôn đồng hành, chia sẻ trách nhiệm và hỗ trợ người lao động vượt khó.

Từ những năm đầu doanh thu chỉ vài trăm triệu đồng, MICCO đã vươn lên đạt gần 2.000 tỷ đồng/năm. Song hành với sự phát triển ấy là sự lớn mạnh của tổ chức công đoàn: từ vài trăm đoàn viên ban đầu, đến nay có gần 4.000 đoàn viên với 48 công đoàn bộ phận. Các thế hệ cán bộ công đoàn như: Đặng Đình Hương, Bùi Ngọc Cây, Nguyễn Ngọc Hanh, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Lan Anh... đã để lại dấu ấn đậm nét, tạo nên diện mạo mới cho Công đoàn MICCO hôm nay.

Hàng trăm ngôi nhà "Mái ấm công đoàn" được xây mới hoặc sửa chữa; các phong trào thể thao, văn nghệ được duy trì thường xuyên đã trở thành nguồn động lực lớn đối với người lao động. Nhiều năm liền tiếp, MICCO được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tôn vinh "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động", cùng nhiều huân chương, danh hiệu cao quý như: Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, Huân chương Độc lập hạng Nhất... ghi nhận xứng đáng tinh thần đoàn kết, kỷ luật và nỗ lực sáng tạo của tập thể người lao động MICCO.■

Ngay sau khi Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và thông tư số 79/2025/TT-BTC có hiệu lực, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đã cập nhật, triển khai chức năng mới, bảo đảm tuân thủ pháp lý và hỗ trợ hiệu quả người dùng.

➤ DUY MINH

Từ giảm thủ tục hành chính...

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Nghị định 214) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 79/2025/TT-BTC hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia chính thức có hiệu lực đến nay. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (hệ thống) đã nhanh chóng cập nhật, triển khai các chức năng mới, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý và hỗ trợ hiệu quả cho người sử dụng.

Theo Nghị định 214, chủ đầu tư không bắt buộc phải thẩm định hồ sơ mời thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu. Việc này giúp rút ngắn thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu, đẩy

HỆ THỐNG MẠNG ĐẤU THẦU QUỐC GIA

Nền tảng số trụ cột của mua sắm công

nhấn tiến độ thực hiện gói thầu, tăng tính trách nhiệm của chủ đầu tư.

... đến linh hoạt hình thức lựa chọn nhà thầu

Nghị định 214 nâng hạn mức áp dụng hình thức chỉ định thầu theo hướng: gói thầu thuộc dự toán mua sắm không hình thành dự án có giá không quá 500 triệu đồng; gói thầu thuộc dự án có giá không quá 800 triệu đồng đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, không quá 2 tỷ đồng đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn; hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp được thực hiện chỉ định thầu.

Đối với hình thức chào hàng cạnh tranh, áp dụng đối với gói thầu có giá không quá 10 tỷ đồng. Hình thức chào giá trực tuyến rút gọn áp dụng đối với mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ phi tư vấn, xây lắp có giá gói thầu không quá 2 tỷ đồng đối với dự toán mua sắm và có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng đối với dự án; gói thầu mua sắm hàng hóa chia phần (trừ thuốc) để bán lẻ tại cơ sở bán lẻ trong khuôn viên của cơ sở y tế công lập, trong đó, mỗi phần là một mặt hàng có giá trị



Ảnh: Chi Cường

không quá 1 tỷ đồng đối với dự toán mua sắm.

Việc nâng hạn mức của các hình thức lựa chọn nhà thầu giúp chủ đầu tư không mất nhiều thời gian lựa chọn được nhà thầu thực hiện công việc đơn giản hoặc quy mô nhỏ.

Hệ thống triển khai thực hiện mở rộng phạm vi áp dụng hợp đồng điện tử cho các gói thầu không qua mạng. Kể từ ngày 6/8/2025, chủ đầu tư có thể áp dụng hợp đồng điện tử cho tất cả các gói thầu của đơn vị, giúp thuận tiện trong quá trình theo dõi tiến độ thực hiện hợp đồng và gửi yêu cầu thanh toán đến hệ thống Kho bạc nhà nước.

Đến thời điểm hiện tại, hệ

thống đã hoàn tất chức năng hợp đồng điện tử toàn diện, không chỉ tuân thủ các quy định pháp lý mới mà còn hướng đến mục tiêu lâu dài là hiện đại hóa, số hóa toàn bộ quy trình đấu thầu, ký kết và thanh toán hợp đồng trong lĩnh vực mua sắm công.

Hệ thống bổ sung chức năng công khai danh sách nhà thầu vi phạm dẫn đến khóa tài khoản cho phép chủ đầu tư kịp thời xử lý các nhà thầu vi phạm trong quá trình tham dự thầu. Được biết, kể từ ngày 6/8, khi chủ đầu tư thực hiện công khai danh sách nhà thầu vi phạm trên Hệ thống, dựa trên cơ sở lý do vi phạm, hình thức xử phạt,

nhà thầu sẽ bị khóa tài khoản (khóa chức năng tham dự thầu) hoặc khóa chức năng chào giá trực tuyến với hành vi vi phạm tương ứng theo quy định của Nghị định 214.

Bên cạnh những chức năng mới được bổ sung, hệ thống cũng nhanh chóng nâng cấp hoàn thiện toàn bộ biểu mẫu hồ sơ theo quy định của Thông tư số 79/2025/TT-BTC, giúp chủ đầu tư và nhà thầu dễ dàng triển khai công tác lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ dự thầu trên hệ thống, đảm bảo tiện lợi, nhanh chóng, tuân thủ quy định pháp luật.

Hệ thống đã cập nhật, hoàn thiện, sắp xếp lại menu chức năng nghiệp vụ và bổ sung tiện ích hỗ trợ, giúp người dùng thao tác thuận lợi hơn, giảm lỗi và nâng cao hiệu quả quản lý, theo dõi quá trình đấu thầu.

Việc triển khai cập nhật, bổ sung các chức năng thể hiện nỗ lực không ngừng của hệ thống trong việc đồng hành cùng các cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp, giúp tăng hiệu quả mua sắm và giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong các dự án đầu tư. ■

Nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm công nghệ số

Bộ Khoa học và Công nghệ vừa ban hành Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN về danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm, có hiệu lực từ ngày 1/1/2026. Đây là bước đi mang tính định hướng, mở đường cho các sản phẩm “Make in Vietnam” nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia sâu hơn vào thị trường công nghệ toàn cầu.

Danh mục được xây dựng dựa trên các tiêu chí quy định tại Luật Công nghiệp công nghệ số, cùng hệ thống nguyên tắc lựa chọn nghiêm ngặt. Cụ thể, một sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm phải đáp ứng một trong các yêu cầu như: có nhu cầu lớn trong nước và tạo giá trị gia tăng cao; có tiềm năng xuất khẩu nhờ thị trường quốc tế đang mở rộng; phục vụ trực tiếp các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số quốc gia; hoặc tạo ra tác động đột phá về đổi mới công nghệ, hiệu quả kinh tế trong các ngành, lĩnh vực.

Bên cạnh đó, danh mục cũng phải phù hợp với chiến lược, chủ trương phát triển công nghệ số của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự đồng bộ trong quản lý, đầu tư và triển khai các chương trình công nghệ.

10 nhóm sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn đều là các lĩnh vực có tốc độ phát triển nhanh, bắt kịp xu thế quốc tế như: điện toán đám mây, AI, blockchain, chip bán dẫn, hàng không, vũ trụ, công nghệ an ninh mạng, thiết bị số thông minh...

Xây dựng 100 phòng STEM đạt chuẩn quốc tế

Tại Tọa đàm “STEM Innovation Petrovietnam - hiện thực hóa tinh thần Nghị quyết 57”, các ý kiến đều thống nhất sáng kiến này thể hiện tầm nhìn dài hạn của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) trong kiến tạo nền tảng tri thức cho thế hệ trẻ.

Việt Nam đang đặt ra những mục tiêu chiến lược về đột phá khoa học - công nghệ (Nghị quyết số 57-NQ/TW) và đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW). Trong dòng chảy đó, giáo dục STEM trở thành cầu nối giữa tri thức - công nghệ - đổi mới sáng tạo, giữa nhà trường - doanh nghiệp - xã hội.

Trong bối cảnh đó, Petrovietnam đã có sáng kiến triển khai chương trình “STEM Innovation Petrovietnam”, với mục tiêu xây dựng 100 phòng STEM đạt chuẩn quốc tế tại 34 tỉnh/thành, tạo thành dự án giáo dục lớn nhất từ trước đến nay do một doanh nghiệp khởi xướng, góp phần đào tạo nguồn nhân lực khoa học - công nghệ và hình thành thế hệ công dân tri thức năng lượng mới của Việt Nam.

Tại tọa đàm, các chuyên gia ghi nhận vai trò của doanh nghiệp trong phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Với vị thế doanh nghiệp nhà nước chủ lực, Petrovietnam không chỉ đóng góp tài chính mà còn kiến tạo niềm tin, truyền cảm hứng và tạo cơ hội để học sinh Việt Nam tự tin bước ra sân chơi quốc tế.

Q.N

MỜI ĐẶT MUA BÁO CÔNG THƯƠNG NĂM 2026

- Báo Công Thương** phát hành thứ Hai, thứ Tư và thứ Sáu hàng tuần.
 - Giá số thường: 9.600 đồng/tờ.
 - Giá số tết Dương lịch (gộp 3 số): 45.000 đồng/tờ
 - Giá số tết Bính Ngọ (gộp 8 số): 100.000 đồng/tờ
 - * Cả năm 147 kỳ (gồm 2 số đặc biệt và 145 số thường) = 1.537.000 đồng
- Chuyên đề Vietnam Economic News** phát hành ngày 25 hàng tháng.
 - Giá số thường: 80.000 đồng/cuốn
 - Giá số tết Bính Ngọ (gộp 2 số): 160.000 đồng/cuốn
 - Cả năm 11 kỳ = 960.000 đồng

MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠI CƠ SỞ BƯU ĐIỆN GẦN NHẤT HOẶC TẠI:

* **Tòa soạn Báo Công Thương tại Hà Nội**

- Địa chỉ: Tầng 10 - 11, tòa nhà Bộ Công Thương, 655 Phạm Văn Đồng - phường Nghĩa Đô - TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3.9386290 Fax: (024) 3.9366402
- Tài khoản: 112000001582 - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh Nam Thăng Long

* **Văn phòng đại diện phía Nam:**

- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Bộ Công Thương, 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028)39144258

* **Văn phòng đại diện miền Trung:**

- Địa chỉ: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236.3788859

* **Phóng viên thường trú tại thành phố Huế:**

- Địa chỉ: 18A Lâm Hoàng, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế.
- Nguyễn Văn Tuấn - Điện thoại: 0948156865

* **Phóng viên thường trú tại tỉnh Thanh Hóa :**

- Địa chỉ: 41 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
- Hoàng Minh - Điện thoại: 0912205077

2025 - dấu ấn bút tốc

TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA HỆ THỐNG MẠNG ĐẤU THẦU QUỐC GIA

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn quyết liệt của công cuộc sắp xếp, kiện toàn bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Để đáp ứng tốt yêu cầu thực tế, quá trình triển khai nâng cấp hệ thống đã phải đối diện với những thách thức gì, thưa ông?

Năm 2025 là năm có nhiều biến động và thách thức rất lớn với hệ thống đấu thầu quốc gia (Hệ thống) để thích ứng kịp thời với sự thay đổi về chính sách pháp luật cũng như thay đổi chung đối với cả hệ thống chính trị, các bộ, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương.

Trước yêu cầu thực tiễn, chúng tôi đã điều chỉnh, cập nhật kịp thời các thông tin về cơ cấu tổ chức, thẩm quyền, vai trò của các chủ thể tham gia đấu thầu trên Hệ thống để thích ứng khi mô hình tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính thay đổi.

Với tinh thần “chỉ bàn làm không bàn lùi”, chúng tôi xác định, đây chính là cơ hội để Hệ thống chứng minh được tính linh hoạt, là dịp để nâng cấp toàn diện hơn, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Qua đó, tạo nền tảng ổn định cho việc vận hành lâu dài và tiếp tục mở rộng, liên thông với các hệ thống thông tin quốc gia khác.

Với sự nỗ lực và quyết tâm cao, đến nay, hệ thống đã được kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin khác. Ông có thể nói rõ hơn về tính ưu việt của sự thay đổi này?

Có thể coi đây là một bước tiến rất quan trọng trong năm 2025 của hệ thống, việc triển khai kết nối được ứng dụng thực tế vào nghiệp vụ thanh toán điện tử, bảo lãnh điện tử. Sau khi hệ thống liên thông dữ liệu với hệ thống

quản lý ngân sách và kho bạc đã hình thành một quy trình đầy đủ trên hệ thống, từ khâu quản lý kế hoạch, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý hợp đồng cho đến giải ngân và quyết toán.

Hệ thống cũng liên kết với các ngân hàng, triển khai rộng rãi bảo lãnh điện tử, bên cạnh việc số hóa quy trình, giảm thiểu thủ tục, thời gian, công tác này giúp nhà thầu hạn chế tối đa sai sót khi Hệ thống tự động trích xuất các yêu cầu của bảo lãnh dự thầu (như giá trị, thời hạn, đơn vị thụ hưởng...) vào đơn đề nghị cấp bảo lãnh và truyền cho ngân hàng cấp bảo lãnh dự thầu điện tử. Thời gian tới, Hệ thống sẽ bổ sung thêm các loại bảo lãnh điện tử khác như: bảo lãnh tạm ứng, cam kết tín dụng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh bảo hành.

Một trong những nội dung được dư luận đánh giá cao là việc mở rộng áp dụng hợp đồng điện tử. Hiệu quả của việc mở rộng này ra sao, thưa ông?

Việc mở rộng mang tính bắt buộc áp dụng hợp đồng điện tử đối với hợp đồng của gói thầu áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, chào giá trực tuyến, mua sắm trực tuyến mà việc thanh toán hợp đồng được thực hiện qua Kho bạc nhà nước. Hệ thống không chỉ đáp ứng phạm vi bắt buộc này mà tất cả các hợp đồng của gói thầu có hình thức, phương thức khác cũng có thể thực hiện ký hợp đồng điện tử trên hệ thống. Việc mở rộng này là cải tiến rất đáng ghi nhận, giúp rút ngắn thời gian ký kết, giảm chi phí in ấn, lưu trữ và đặc biệt là nâng cao tính pháp lý, an toàn thông tin nhờ các cơ chế xác thực, ký số.

Xin ông cho biết, mục đích việc nâng cấp giao diện và menu chức năng của phân hệ đấu thầu điện tử trên hệ thống vừa qua?

Việc nâng cấp giao diện và menu chức năng vừa qua xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của các chủ thể tham gia đấu thầu và qua việc tham khảo quy trình nghiệp vụ số của một vài hệ thống tiên tiến trên thế giới. Việc thay đổi này được thiết kế theo hướng trực quan, dễ thao tác hơn, các menu chức năng được sắp xếp lại logic bố cục lại theo quy trình, giúp người dùng hình dung rõ các bước và tiến trình thực hiện cho từng gói thầu, nhanh chóng tiếp cận và sử dụng đúng nghiệp vụ của mình.

Những đột phá nâng cấp hệ thống trong năm 2025 đã mang lại nhiều tiện ích tích cực, tác động trực tiếp đến các chủ đầu tư và nhà thầu. Ông đánh giá ra sao về điều này?

Bổ sung tiện ích là công tác cần thiết phải thực hiện thường xuyên, chúng tôi đã có kế hoạch định kỳ khảo sát đánh giá từ người dùng. Các thay đổi tích cực từ việc nâng cấp hệ thống sẽ góp phần hình thành một môi trường đấu thầu công khai, cạnh tranh và hiệu quả hơn, tạo niềm tin cho cả chủ đầu tư lẫn cộng đồng doanh nghiệp.

Các đột phá nâng cấp của hệ thống đã tạo ra những chuyển biến rõ nét trong thực tiễn triển khai đấu thầu. Đối với chủ đầu tư, hệ thống ngày càng hỗ trợ tốt hơn trong việc lập, phê duyệt và quản lý công việc trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết và theo dõi thực hiện hợp đồng. Đối với nhà thầu, những nâng cấp này giúp việc tiếp cận thông tin gói thầu thuận lợi, minh bạch và



Năm 2025 nhiều thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội cho Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (hệ thống). Trong bối cảnh chuyển đổi số được xác định là động lực phát triển, hệ thống tạo dấu ấn rõ nét, góp phần nâng cao minh bạch, hiệu quả và hiện đại hóa đấu thầu.

Ông Nguyễn Ngọc Hoàng – Phó Giám đốc Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Tài chính – đã có cuộc trao đổi với phóng viên Báo Công Thương xung quanh nội dung này.

► DUY MINH (thực hiện)

đồng bộ hơn. Nhà thầu có thể dễ dàng tra cứu, chuẩn bị hồ sơ dự thầu, ký kết hợp đồng điện tử và theo dõi toàn bộ quá trình tham gia đấu thầu trên môi trường số.

Năm 2026 được xem là khởi đầu cho một giai đoạn phát triển mới của Việt Nam, đánh dấu nỗ lực bút phá sau nhiều năm đổi mới với mục tiêu tăng trưởng hai con số. Ông kỳ vọng gì vào sự bút phá của Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia?

(hệ Với định hướng tiếp tục kết nối, liên thông sâu rộng với các hệ thống thông tin quốc gia, lấy người sử dụng làm trung tâm và bảo đảm công khai, minh bạch, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia sẽ trở thành một trong số nền tảng cốt lõi, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách nhà nước và thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số trong hoạt động đấu thầu ở Việt Nam.

Xin cảm ơn ông!



NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN 4

Tiếp tục kiên định VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG

Năm 2025, Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những đơn vị sản xuất điện vận hành ổn định, an toàn, đồng thời, kiên định với mục tiêu bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững.

➤ GIA MINH



Chương trình tổ chức cho con em, người dân địa phương tham quan nhà máy



Các kỹ sư vận hành liên tục ngày, đêm tại phòng điều khiển trung tâm của nhà máy



Xe phun rửa đường thường xuyên tại Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4

Trong bối cảnh ngành điện đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng xanh và thân thiện môi trường, những nỗ lực bền bỉ của Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 đã và đang tạo chuyển biến rõ nét, từng bước củng cố sự đồng thuận, tin tưởng của người dân địa phương.

Sản xuất điện ổn định, bảo đảm nhiệm vụ cung ứng

Năm 2025, Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 và Vinh Tân 4 mở rộng tiếp tục duy trì vận hành an toàn, ổn định, tổng sản lượng điện ước đạt 9,545 tỷ kWh, đáp ứng yêu cầu huy động của hệ thống điện quốc gia. Cùng với đó, Nhà máy Điện mặt trời Phước Thái 1 vận hành ổn định, sản lượng ước đạt 97,83% kế hoạch, góp phần bổ sung nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện quốc gia.

Việc duy trì sản xuất ổn định là nền tảng quan trọng để nhà máy tập trung nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường, tiếp tục đầu tư công nghệ và không ngừng cải tiến các giải pháp quản lý phát thải theo quy định.

Lấy môi trường là trụ cột vận hành

Xác định bảo vệ môi trường là trách nhiệm cốt lõi, nhà máy đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý kỹ thuật, nhằm kiểm soát chặt chẽ các yếu tố môi trường trong suốt quá trình sản xuất. Các hệ thống quan trắc khí thải, nước thải được duy trì vận hành liên tục, dữ liệu được giám sát thường xuyên và kết nối trực tiếp theo quy định với cơ quan quản lý nhà nước.

Công tác quản lý tro, xỉ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình; các khu vực lưu chứa, vận chuyển được kiểm soát chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa tác động đến môi trường xung quanh. Song song đó, nhà máy tăng cường công tác vệ sinh công nghiệp, trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan, tiếp tục giữ vững hình ảnh một nhà máy nhiệt điện xanh, sạch và thân thiện với môi trường.

Trong năm 2025, Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 triển khai 22 công trình đầu tư xây dựng, trong đó nhiều hạng mục tập trung trực tiếp cho công tác môi trường, quan trắc và kiểm soát chất lượng vận hành. Các dự án trọng tâm gồm: cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung đáp ứng theo yêu cầu của các Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; hoàn thiện hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục (4 trạm còn lại) theo các quy định pháp lý về môi trường; cải tạo cảng tạm phục vụ thi công dự án Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 để xuất tro, xỉ...

Bên cạnh đó, nhà máy đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý môi trường, chuẩn hóa dữ liệu thiết bị, số hóa quy trình giám sát, qua đó nâng cao tính kịp thời và độ tin cậy trong công tác kiểm soát rủi ro môi trường.

Đối thoại, minh bạch tạo sự đồng thuận

Một trong những chuyển biến tích cực trong năm 2025 là sự đồng thuận ngày càng rõ nét của người dân địa phương đối với hoạt động sản xuất và công tác bảo vệ môi trường của Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4. Thông qua các chương trình đối thoại, tham quan, cung cấp thông tin và phối hợp với chính quyền địa phương, lãnh đạo nhà máy đã chủ động lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người dân, kịp thời giải đáp các băn khoăn liên quan đến vấn đề môi trường.

Việc minh bạch thông tin, duy trì giám sát thường xuyên và xử lý nghiêm túc các kiến nghị đã góp phần củng cố niềm tin xã hội, tạo nền tảng quan trọng để nhà máy ổn định sản xuất lâu dài, hài hòa với cộng đồng xung quanh.

An toàn - môi trường - con người đồng hành phát triển

Song song với công tác bảo vệ môi trường, nhà máy chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, thân thiện cho người lao động. Các nội dung về an toàn, vệ sinh lao động được triển khai đồng bộ; người lao động được quan tâm, chăm lo đầy đủ về sức khỏe, điều kiện làm việc và phúc lợi được duy trì ổn định qua các năm, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên gắn bó, trách nhiệm và chuyên nghiệp.

Những kết quả đạt được trong năm 2025 khẳng định, Nhà máy Nhiệt điện Vinh Tân 4 đang đi đúng hướng khi kiên định lựa chọn bảo vệ môi trường và sự đồng thuận của cộng đồng làm nền tảng phát triển. Việc duy trì sản xuất ổn định gắn với nâng cao trách nhiệm môi trường không chỉ góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, mà còn từng bước khẳng định hình ảnh một nhà máy điện hiện đại, thân thiện và phát triển bền vững trong lòng người dân địa phương. ■

Trong bối cảnh Việt Nam bước vào giai đoạn chuyển đổi năng lượng mạnh mẽ, giảm phát thải khí nhà kính không còn là khẩu hiệu mà trở thành yêu cầu bắt buộc với doanh nghiệp.

THUY ANH

Ưu tiên hàng đầu

Nhà máy Nhiệt điện (NMNĐ) Vĩnh Tân 4 - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) là NMNĐ than có tổng công suất 1.800MW, sử dụng công nghệ lò hơi siêu tới hạn nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng nhiên liệu. Than nhập khẩu được nghiền mịn trước khi đốt, góp phần giảm tổn thất cháy và nâng cao hiệu quả nhiệt.

Từ buồng đốt, hơi được gia nhiệt qua nhiều cấp trước khi đi vào tuabin để biến đổi thành điện năng. Hệ thống trích hơi gia nhiệt giúp tận dụng phần nhiệt thừa để giảm tải cho bình ngưng và cải thiện hiệu suất tổng thể. Đây là một trong những yếu tố giúp nhà máy giảm tiêu hao nhiên liệu theo đơn vị điện thương phẩm, từ đó giảm phát thải CO₂, loại khí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng lượng phát thải.

Đi liền với đó là hệ thống xử lý khí thải được đầu tư đồng bộ. Các tổ máy thuộc NMNĐ Vĩnh Tân 4 được trang bị hệ thống lọc bụi tĩnh điện (ESP); hệ thống khử lưu huỳnh (FGD) và công nghệ vôi đốt Low NOx. NMNĐ Vĩnh Tân 4 mở rộng bổ sung thêm hệ thống SCR để xử lý NOx - chất gây ô nhiễm không khí và có tác động gián tiếp đến biến đổi khí hậu. Khí thải sau khi qua các cấp xử lý được kiểm soát chặt chẽ về nồng độ bụi, SO₂ và NOx trước khi thải ra môi trường.

Tro bay và tro đáy từ quá trình đốt than được thu gom, trộn ẩm và vận chuyển trong hệ thống băng tải ống kín, nhằm tránh phát tán bụi. Việc tái sử dụng tro, xỉ phục vụ sản xuất xi măng,



Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam

DOANH NGHIỆP TRƯỚC YÊU CẦU giảm phát thải khí nhà kính

gạch không nung và vật liệu san lấp không chỉ giảm áp lực lên bãi chứa mà còn mang lại lợi ích môi trường theo hướng kinh tế tuần hoàn.

Đáng chú ý, báo cáo của nhà máy không chỉ tập trung vào các nguồn phát thải từ quá trình đốt mà còn đánh giá chi tiết nguồn phát thải nhỏ hơn nhưng có mức độ nguy hại cao. Một ví dụ điển hình là, đơn vị đã đánh giá chi tiết hệ thống máy cắt điện sử dụng khí SF₆, loại khí có khả năng gây nóng lên toàn cầu cao gấp hàng chục nghìn lần CO₂, theo hệ số tiềm năng làm nóng lên toàn cầu (GWP100) do IPCC công bố.

Một nguồn phát thải đặc thù khác tại nhà máy là CO₂ từ hệ thống thông thổi hydro của máy phát điện. Khi khởi động hoặc dừng tổ máy, CO₂ được sử dụng để đẩy khí nhằm tránh nguy cơ cháy nổ do hydro tiếp xúc với không khí. Toàn bộ lượng khí này đều được lượng hóa và tính vào phát thải trực tiếp, phản ánh đầy đủ đặc thù công nghệ của ngành điện truyền thống.

Quy trình xử lý nước thải kỹ lưỡng

Bên cạnh mảng phát thải khí, nhà máy còn vận hành hệ thống xử lý nước thải công nghiệp và

sinh hoạt hiện đại. Nước thải nhiên liệu và nhiên dầu được thu gom qua hệ thống mương kín dẫn về bể chứa, sau đó, đưa qua các công đoạn tách dầu, xử lý hóa, lý và sinh học.

Nước sau xử lý đạt chuẩn tiếp tục được tái sử dụng cho phun dập bụi kho than, rửa băng tải và các hoạt động vệ sinh công nghiệp khác. Quá trình xử lý nước thải cũng phát sinh CH₄ và N₂O, hai loại khí nhà kính có tiềm năng gây nóng lên cao và đều được đưa vào kiểm kê theo phương pháp tính toán của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Hệ thống hơn 50 phương tiện

chuyên dụng của nhà máy, từ xe chở xỉ, xe bồn, xe ủi đến xe đưa đón cán bộ, công nhân viên, cùng là nguồn phát thải được kiểm kê chi tiết. Báo cáo ghi nhận lượng nhiên liệu tiêu thụ theo từng tháng, loại xe và đưa vào tính toán lượng CO₂, CH₄ và N₂O phát sinh từ hoạt động di động.

Đây là cơ sở để nhà máy tối ưu lộ trình vận chuyển, cải thiện hiệu suất động cơ và đánh giá khả năng chuyển đổi dần sang các phương tiện tiết kiệm năng lượng hơn trong tương lai. Ngoài các giải pháp kỹ thuật, nhà máy còn đầu tư vào không gian sinh thái với gần 12ha diện tích cây xanh được bố trí trong khuôn viên.

Diện tích cây xanh lớn góp phần hấp thụ một phần CO₂ và giảm nhiệt độ bề mặt, nhưng tác động tích cực nhưng thường bị đánh giá thấp trong các mô hình công nghiệp nặng. Cùng với hệ thống quan trắc môi trường tự động, doanh nghiệp xây dựng kho dữ liệu vận hành phong phú, tạo nền tảng để theo dõi phát thải theo thời gian thực và cải thiện hiệu suất thiết bị. ■

Những nỗ lực của NMNĐ Vĩnh Tân 4 trong việc giảm phát thải khí nhà kính đã mang lại kết quả tích cực. Không chỉ góp phần bảo vệ môi trường, những hoạt động này còn giúp nâng cao uy tín, hình ảnh của doanh nghiệp trong cộng đồng và đối tác. Trong tương lai, nhà máy sẽ tiếp tục nghiên cứu và triển khai các giải pháp công nghệ tiên tiến hơn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, thân thiện với môi trường.



Hệ thống xử lý nước thải tập trung tại Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4



VINAMILK – Doanh nghiệp xuất khẩu tiêu biểu của Bộ Công Thương

➤ QUỲNH TRANG

Với những đóng góp nổi bật cho hoạt động xuất khẩu của ngành sữa và vai trò tiên phong đưa sản phẩm dinh dưỡng Việt Nam ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) vừa được Bộ Công Thương trao Bằng khen Doanh nghiệp xuất khẩu tiêu biểu.

Đầu tư công nghệ, chuẩn hóa quy trình sản xuất

Ngày 19/12/2025, tại Hội nghị tổng kết Bộ Công Thương, dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng lãnh đạo các bộ, ngành, Bộ Công Thương đã công bố kết quả xuất nhập khẩu năm 2025 và vinh danh các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu. Trong đó, Vinamilk là doanh nghiệp ngành sữa duy nhất góp mặt trong danh sách được vinh danh.

Trong nhiều năm qua, xuất khẩu luôn được Vinamilk xác định là trụ cột chiến lược song hành cùng thị trường nội địa. Trên nền tảng là doanh nghiệp sữa hàng đầu Việt Nam, Vinamilk từng bước xây dựng năng lực cạnh tranh quốc tế thông qua đầu tư công nghệ, chuẩn hóa quy trình sản xuất, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và áp dụng hệ thống quản trị theo thông lệ quốc tế.

Đến nay, sản phẩm của Vinamilk đã có mặt tại 65 quốc gia và vùng lãnh thổ, trải rộng từ Trung Đông, Đông Nam Á, Đông Á đến châu Âu, châu Đại Dương, Bắc Mỹ, Nam Mỹ và châu Phi. Danh mục sản phẩm xuất khẩu ngày càng đa dạng, bao gồm: sữa bột, sữa nước, sữa đặc, sữa chua, kem, sữa thực vật và nước dừa. Các sản phẩm không chỉ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thị trường nhập khẩu mà còn được nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể trạng, khẩu vị và thói quen tiêu dùng của từng khu vực, thể hiện định hướng phát triển xuất khẩu theo chiều sâu, dựa trên chất lượng và sự phù hợp thị trường.

Khẳng định định hướng phát triển bền vững

Vinamilk đã đưa nguồn dinh dưỡng đạt chuẩn quốc tế với mức giá phù hợp đến trẻ em tại



Vinamilk tại Hội chợ Gulfood 2025

các quốc gia đang phát triển, trong đó có thị trường châu Phi; đồng thời, chủ động đón đầu xu hướng tiêu dùng tại các nước phát triển, như Úc và New Zealand. Song song đó, doanh nghiệp tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về bao bì thân thiện với môi trường, khẳng định định hướng phát triển bền vững trong toàn bộ hoạt động xuất khẩu.

Trong năm 2025, Vinamilk tham gia gần 40 hội chợ và chương trình xúc tiến thương mại quốc tế, chủ động đồng hành cùng các chương trình xúc tiến của Bộ Công Thương và các địa phương. Việc tham gia sâu rộng vào các hoạt động kết nối giao

thương thể hiện sự chủ động của doanh nghiệp trong việc mở rộng thị trường, đa dạng hóa đối tác và nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu Việt trên thị trường quốc tế, phù hợp với định hướng chung của ngành Công Thương trong giai đoạn mới.

Đối với các thị trường có yêu cầu cao như: Nhật Bản, Hàn Quốc, châu Âu, Úc hay Mỹ, sản phẩm của Vinamilk phải vượt

qua hệ thống kiểm định nghiêm ngặt của các tổ chức quốc tế, đáp ứng tiêu chuẩn cao về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và chất lượng sản phẩm. Cùng với đó, doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển, chủ động thiết kế các dòng sản phẩm phù hợp với đặc thù văn hóa, ẩm thực và nhu cầu dinh dưỡng của từng thị trường, tạo nền tảng cho sự hiện diện lâu dài và bền vững.

Những nỗ lực này được phản ánh qua kết quả xuất khẩu tích cực. Năm 2024, doanh thu thuần từ các thị trường nước ngoài của Vinamilk đạt 10.983 tỷ đồng, tăng 12,6% so với cùng kỳ, đóng góp quan trọng vào doanh thu hợp nhất 61.824 tỷ đồng. Trong 9 tháng năm 2025, doanh thu xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng mạnh, đạt gần 8.350 tỷ đồng, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước; doanh nghiệp mở rộng thêm hai thị trường mới, nâng tổng số thị trường xuất khẩu lũy kế lên 65 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Uy tín và vị thế của Vinamilk trên thị trường quốc tế tiếp tục được củng cố thông qua các đánh giá độc lập. Theo Brand Finance, năm 2025, Vinamilk được xếp hạng là thương hiệu sữa tiềm năng nhất toàn cầu với mức xếp hạng cao nhất AAA+, đồng thời, là đại diện duy nhất của Đông Nam Á góp mặt trong Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất thế giới. Kết quả này cho thấy, năng lực cạnh tranh ngày càng rõ nét của các doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực chế biến thực phẩm có giá trị gia tăng cao.

Từ nền tảng đó, Vinamilk tiếp tục được kỳ vọng sẽ đồng hành cùng Bộ Công Thương trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển xuất khẩu giai đoạn 2026 - 2030, góp phần nâng cao giá trị hàng hóa Việt Nam và thúc đẩy thương hiệu quốc gia trong tiến trình hội nhập sâu rộng vào sân chơi toàn cầu, đồng thời, nâng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2025 và những năm tiếp theo. ■

Bằng khen Doanh nghiệp xuất khẩu tiêu biểu của Bộ Công Thương được trao trong khuôn khổ Hội nghị tổng kết 2025 là sự ghi nhận kết quả kinh doanh, đồng thời, khẳng định vai trò của Vinamilk – doanh nghiệp xuất khẩu chủ lực của ngành sữa.



Vinamilk tại Hội chợ ThaiFex 2025

Ảnh: Vi Nam

CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG

Bồi đắp nội lực – nâng tầm thương hiệu

Công ty Thuốc lá Thăng Long đang bước vào giai đoạn tăng tốc với định hướng rõ nét: củng cố nội lực sản xuất, nâng cao chất lượng, làm mới bản sắc thương hiệu bằng sự khác biệt ở công nghệ hiện đại và giò sản phẩm sáng tạo.

➤ KIM CHI

Đổi mới quản trị, hiện đại hóa công nghệ

Trước yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, Công ty Thuốc lá Thăng Long ưu tiên chuẩn hóa hệ thống quản trị, tối ưu quy trình và tiết giảm chi phí. Song song với ứng dụng ERP trong điều hành, công ty đầu tư mạnh vào dây chuyền máy móc hiện đại, thiết bị đo kiểm và hệ thống đảm bảo chất lượng, tạo nền tảng cho sản xuất ổn định, đồng đều và an toàn.

Nhờ vậy, sản xuất, kinh doanh tiếp tục duy trì ổn định; xuất khẩu mở rộng thị trường. Các dòng sản phẩm nội địa ngày càng đa dạng về hương vị, mẫu mã và phân khúc, củng cố “sức sống” thương hiệu Thăng Long trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt.

Tại các phân xưởng, phong trào cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm nguyên liệu được triển khai sâu rộng, giúp giảm hao phí và nâng

cao năng suất. Nhiều sáng kiến đã trực tiếp góp phần nâng chất lượng các dòng thuốc lá điếu, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp - người lao động là trung tâm

Đặt con người ở vị trí trung tâm, Công ty Thuốc lá Thăng Long duy trì các phong trào thi đua gắn với sản xuất và khuyến khích sáng tạo của người lao động. Thu nhập của người lao động ổn định, môi trường làm việc đoàn kết và các hoạt động tri ân, khen thưởng thường xuyên giúp tăng sự gắn bó và tạo động lực cho cán bộ, công nhân viên.

Công ty cũng tích cực hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, nâng cao chất lượng sản phẩm nội địa và triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội. Qua đó, xây dựng hình ảnh doanh nghiệp trách nhiệm, uy tín.■



Các phong trào thi đua gắn với sản xuất và khuyến khích sáng tạo của người lao động



Dây chuyền sản xuất hiện đại của Công ty Thuốc lá Thăng Long

Dựa trên nền tảng quản trị hiện đại, đội ngũ nhân lực ổn định và chiến lược nâng cấp công nghệ lõi trong sản xuất, Công ty Thuốc lá Thăng Long đang từng bước khẳng định vị thế thương hiệu thuốc lá Việt Nam chất lượng cao, hướng tới phát triển bền vững và gia tăng giá trị trên thị trường.



Trụ sở Công ty Thuốc lá Thăng Long

NGHỆ AN

Tín dụng chính sách – đòn bẩy giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội

Chương trình cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm đã và đang trở thành điểm tựa quan trọng, giúp hàng nghìn lao động Nghệ An có cơ hội tạo sinh kế, ổn định cuộc sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội và giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn.

➤ VÔ LIỄU



Nguồn vốn cho vay tập trung vào các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, chăn nuôi, trồng trọt, làng nghề

Chủ trương đúng đắn cho hiệu quả bền vững

Tỉnh Nghệ An có diện tích lớn, dân số đông, tỷ lệ lao động nông thôn cao nên bài toán việc làm luôn cấp thiết. Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 (Chỉ thị 40) của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, những năm qua, chương trình cho vay tín dụng chính sách giải quyết việc làm từ nguồn Quỹ quốc gia về việc làm đã phát huy hiệu quả rõ nét, trở thành “đòn bẩy” quan trọng giúp người lao động tự tạo việc làm, nâng cao thu nhập, từng bước ổn định và cải thiện đời sống.

Qua 11 năm thực hiện Chỉ thị 40 và 4 năm triển khai Kết luận số 06-KL/TW, ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, hoạt động tín dụng chính sách nói chung, tín dụng giải quyết việc làm nói riêng trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã thực sự đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ nét cả về nhận thức lẫn hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, các tổ chức chính trị – xã hội và người dân.

Thời gian qua, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An (nay là Sở Nội vụ) đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh, các sở, ban, ngành và các địa phương trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện cho vay giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm.

Một trong những điểm nổi bật

trong triển khai chương trình tín dụng chính sách tại Nghệ An là sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội như: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh. Thông qua hình thức ủy thác cho vay, các tổ chức hội đã phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc bình xét đối tượng vay vốn, hướng dẫn lập hồ sơ, giám sát sử dụng vốn, đôn đốc trả nợ, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn. Nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả được hình thành từ nguồn vốn tín dụng chính sách, góp phần tạo việc làm ổn định cho lao động tại địa phương.

Mặc dù nguồn vốn cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm và ngân sách địa phương còn hạn chế so với nhu cầu thực tế, song hiệu quả mang lại rất rõ ràng. Theo báo cáo của NHCSXH, tổng doanh số cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm giai đoạn 2021 – 2025 là 101.833 triệu đồng. Doanh số cho vay tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm trong giai đoạn này ước đạt 2.826.221 triệu đồng, góp phần giải quyết việc làm cho 44.132 lao động trên địa bàn toàn tỉnh.

Giai đoạn 2021 - 2025, doanh số cho vay ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài đạt 100.437 triệu đồng, hỗ trợ 1.358 lao động tham gia thị trường lao động quốc tế.

Chất lượng tín dụng được nâng cao

Một trong những điểm sáng của chương trình cho vay tín dụng chính sách giải quyết việc làm tại Nghệ An là chất lượng tín dụng luôn được bảo đảm, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hàng năm đều đạt trên 99%, phản ánh sự quyết tâm, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện. Tỷ lệ nợ quá hạn bình quân giai đoạn 2021 - 2025 chỉ 0,11%, giảm dần qua từng năm. Riêng doanh số cho vay ủy thác qua các tổ chức hội đạt 930.311 triệu đồng, với tỷ lệ nợ quá hạn chỉ 0,04%, những con số cho thấy hiệu quả rõ nét của mô hình cho vay ủy thác gắn với giám sát cộng đồng.



Chương trình cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm đã tạo sinh kế cho hàng nghìn người lao động ở Nghệ An vươn lên thoát nghèo

Thực tiễn triển khai tại Nghệ An cho thấy, chương trình cho vay tín dụng chính sách giải quyết việc làm là chủ trương đúng đắn, mang tính nhân văn sâu sắc và hiệu quả lâu dài. Trong thời gian tới, việc tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW, huy động thêm nguồn lực, nâng cao chất lượng tín dụng, gắn tín dụng chính sách với đào tạo nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động tiếp tục là giải pháp quan trọng, góp phần đưa Nghệ An phát triển nhanh và bền vững.

Nghệ An vẫn là tỉnh còn nhiều khó khăn, dân số đông, nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác còn rất lớn, nhưng nguồn vốn tín dụng chính sách chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế, nhất là nguồn vốn cho vay tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho người lao động. Đến nay, tỷ trọng nguồn vốn này so với tổng nguồn vốn còn rất khiêm tốn, chỉ đạt 0,04%.

Nhiệm vụ đặt ra trong thời gian tới ở Nghệ An là, tiếp tục huy động tối đa các nguồn lực để bổ sung nguồn vốn tín dụng chính sách. Hàng năm, tranh thủ tối đa nguồn vốn Trung ương; ưu tiên, cân đối và bố trí kịp thời nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay; rà soát các nguồn vốn tín dụng ưu đãi có nguồn gốc ngân sách tại các tổ chức, đơn vị để chuyển về một đầu mối quản lý, cho vay theo phương thức thống nhất; tích cực vận động các nguồn vốn không hoàn lại, nguồn vốn không lãi suất từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh để bổ sung vào nguồn vốn tín dụng chính sách.

Cùng với đó, tăng cường chỉ đạo thực hiện gắn đầu tư tín dụng chính sách với chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đào tạo nghề, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội; chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ số, kết nối thị trường gắn với hoạt động vay vốn, giúp người vay sử dụng vốn có hiệu quả. Hỗ trợ cho người nghèo và các đối tượng chính sách theo phương thức hỗ trợ có điều kiện thông qua hình thức cho vay ưu đãi tín dụng chính sách, khích lệ người nghèo lao động, tự lực vươn lên thoát nghèo.

Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành có liên quan; thường xuyên quan tâm kiện toàn, nâng cao năng lực quản trị của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp. ■

BỘ GIẢI PHÁP TÀI CHÍNH

AN Lộc Vững Bền



CÁC SẢN PHẨM BÁN KÈM

-  Sản Phẩm Bảo Hiểm Bệnh Lý Nghiêm Trọng Toàn Diện
-  Sản Phẩm Bảo Hiểm Hỗ Trợ Đóng Phí Bảo Hiểm Do Bệnh Lý Nghiêm Trọng Cho Người Được Bảo Hiểm
-  Sản Phẩm Hỗ Trợ Đóng Phí Bảo Hiểm Do Bệnh Lý Nghiêm Trọng Cho Bên Mua Bảo Hiểm và Người Hôn Phối

CÔNG TY BẢO VIỆT NHÂN THỌ BẮC NGHỆ AN

Địa chỉ: Tòa nhà Mường Thanh Diễn Châu
Xã Diễn Châu, Nghệ An

TEL (0238) 3862590
(0238) 8765999

EMAIL baovietnhantho@baoviet.com.vn
WEBSITE www.baovietnhantho.com.vn

HOTLINE 1900 558899
NHÁNH SỐ 4



VỮNG TAY LÁI
ĐƯỜNG XA
An tâm về nhà đón Tết

-  **BẢO VỆ XE TRƯỚC RỦI RO
VA CHẠM, CHÁY NỔ, MẤT CẤP**
 -  **QUYỀN LỢI BỒI THƯỜNG
NGẬP NƯỚC - THỦY KÍCH**
 -  **HƠN **1.500** GARA BẢO LÃNH
TRÊN TOÀN QUỐC**
 -  **KHAI BÁO & BỒI THƯỜNG
ONLINE NHANH CHÓNG**
 -  **TRÁCH NHIỆM DẪN SỰ BỒI THƯỜNG BÊN THỨ BA
ĐẾN **150 TRIỆU ĐỒNG****



www.mic.vn | Hotline: 1900558891



60 XE MÁY HONDA BLADE GIẢI NHẤT



(Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa)

CÁCH THỨC THAM GIA

Bước 1: Mở bao NPK Cà Mau tìm mã QRcode dán trong bao sản phẩm và tham gia bằng cách:

Cách 1: Quét mã QRcode và điền các thông tin theo quy định sau đó bấm **GỬI MÃ DỰ THƯỞNG** để tham gia (cách thức này hoàn toàn miễn phí).

Cách 2: Gửi Mã Dự Thưởng bằng SMS theo cú pháp (1.000đ/tin nhắn):

PBCM <dấu cách> <MÃ DỰ THƯỞNG> gửi **6089** (Mã dự thưởng gồm 10 ký tự được in trên tem QRcode).

Bước 2: Nhận thông báo từ PBCM xác nhận Gửi Mã Dự Thưởng thành công và trúng thưởng (nếu có)

LƯU Ý

- Giải May Mắn sẽ được nạp tiền trực tiếp vào số điện thoại đăng ký của khách hàng.
- Giải Nhất, Giải Nhì đón xem các buổi quay số trúng thưởng tại Fanpage Phân Bón Cà Mau (facebook.com/phanboncamau) định kỳ vào ngày 15 và/hoặc 30 hàng tháng.

Áp dụng từ 15/04/2025 đến 28/02/2026

Tìm Mã QRcode DÁN trong bao NPK Cà Mau và tham gia chương trình để có cơ hội nhận nhiều giải thưởng hấp dẫn!

Quét để tham gia!



<https://khuyenmai.pvcfc.com.vn>



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN ĐÀU KHÍ CÀ MAU
Lô D, Khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau, Việt Nam
☎ 0290 381 9000 📠 0290 359 0501 🌐 pvcfc.com.vn
TỔNG ĐÀI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG: 1800 888 606